

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 22D ĐĂNG KÝ THÀNH CÔNG  
THAM GIA TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN NĂM HỌC 2025 - 2026**

\* Lưu ý:

- Danh sách được sắp theo MSSV từ nhỏ đến lớn;
- SV không có tên trong danh sách này phải đăng ký bổ sung theo Lịch đã công bố.

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 1   | 2221000006 | Cam Thị Trúc Anh      | 22D_2  |         |
| 2   | 2221000007 | Đặng Ngọc Anh         | 22D_1  |         |
| 3   | 2221000013 | Lê Trần Tuấn Anh      | 22D_1  |         |
| 4   | 2221000015 | Nguyễn Trâm Anh       | 22D_1  |         |
| 5   | 2221000020 | Lê Thị Ngọc Ánh       | 22D_4  |         |
| 6   | 2221000025 | Vòng Vy Nguyệt Cầm    | 22D_1  |         |
| 7   | 2221000034 | Võ Anh Hải Dương      | 22D_10 |         |
| 8   | 2221000039 | Phạm Trần Mỹ Duyên    | 22D_1  |         |
| 9   | 2221000044 | Dương Hoàng Ngọc Hân  | 22D_10 |         |
| 10  | 2221000045 | Lê Ngọc Bảo Hân       | 22D_1  |         |
| 11  | 2221000047 | Trần Ngọc Minh Hằng   | 22D_4  |         |
| 12  | 2221000050 | Mai Thị Mỹ Hậu        | 22D_4  |         |
| 13  | 2221000052 | Tổng Trần Thúy Hiền   | 22D_1  |         |
| 14  | 2221000057 | Dương Mỹ Hoài         | 22D_1  |         |
| 15  | 2221000058 | Nguyễn Quỳnh Hương    | 22D_9  |         |
| 16  | 2221000060 | Hà Võ Hoàng Huy       | 22D_1  |         |
| 17  | 2221000062 | Nguyễn Nhật Huy       | 22D_9  |         |
| 18  | 2221000067 | K Ái Kha              | 22D_9  |         |
| 19  | 2221000068 | Lê Đặng Minh Kha      | 22D_4  |         |
| 20  | 2221000074 | Nguyễn Đăng Khoa      | 22D_4  |         |
| 21  | 2221000076 | Đoàn Minh Khôi        | 22D_1  |         |
| 22  | 2221000078 | Nguyễn Phúc Thiên Kim | 22D_1  |         |
| 23  | 2221000079 | Phạm Hoàng Thiên Kim  | 22D_2  |         |
| 24  | 2221000082 | Mai Mỹ Linh           | 22D_4  |         |
| 25  | 2221000085 | Phan Huyền Tuyết Linh | 22D_2  |         |
| 26  | 2221000091 | Trương Thị Trúc Mai   | 22D_2  |         |
| 27  | 2221000093 | Đoàn Trà My           | 22D_1  |         |
| 28  | 2221000098 | Lê Văn Nam            | 22D_1  |         |
| 29  | 2221000107 | Vũ Thị Như Ngọc       | 22D_9  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 30  | 2221000112 | Hoàng Thị Kiều Nhi     | 22D_10 |         |
| 31  | 2221000113 | Lâm Thị Thảo Nhi       | 22D_4  |         |
| 32  | 2221000118 | Hoàng Mỹ Quỳnh Như     | 22D_4  |         |
| 33  | 2221000126 | Lại Thị Minh Phương    | 22D_1  |         |
| 34  | 2221000127 | Bùi Nhật Quang         | 22D_1  |         |
| 35  | 2221000128 | Nguyễn Lê Kim Quy      | 22D_4  |         |
| 36  | 2221000134 | Võ Thị Trúc Quỳnh      | 22D_2  |         |
| 37  | 2221000135 | Huỳnh Thị Sang         | 22D_2  |         |
| 38  | 2221000139 | Nguyễn Vũ Nhân Tâm     | 22D_4  |         |
| 39  | 2221000140 | Huỳnh Thanh Tấn        | 22D_1  |         |
| 40  | 2221000143 | Lê Thị Ngọc Thao       | 22D_1  |         |
| 41  | 2221000144 | Đặng Vũ Dạ Thảo        | 22D_10 |         |
| 42  | 2221000145 | Nguyễn Thị Thu Thảo    | 22D_1  |         |
| 43  | 2221000148 | Phạm Ngọc Anh Thi      | 22D_4  |         |
| 44  | 2221000149 | Trần Minh Thi          | 22D_4  |         |
| 45  | 2221000159 | Phạm Bảo Minh Thư      | 22D_1  |         |
| 46  | 2221000160 | Phạm Thụy Huỳnh Thư    | 22D_1  |         |
| 47  | 2221000161 | Trần Anh Thư           | 22D_1  |         |
| 48  | 2221000163 | Đoàn Thị Hoài Thương   | 22D_2  |         |
| 49  | 2221000164 | Nguyễn Thị Thanh Thúy  | 22D_10 |         |
| 50  | 2221000167 | Nguyễn Thu Thủy        | 22D_1  |         |
| 51  | 2221000172 | Nguyễn Trần Thủy Tiên  | 22D_2  |         |
| 52  | 2221000177 | Phan Hà Bảo Trâm       | 22D_2  |         |
| 53  | 2221000178 | Phan Võ Bích Trâm      | 22D_1  |         |
| 54  | 2221000184 | Trần Thị Đoan Trang    | 22D_10 |         |
| 55  | 2221000190 | Bùi Thị Cẩm Tú         | 22D_10 |         |
| 56  | 2221000191 | Lê Viết Minh Tuệ       | 22D_4  |         |
| 57  | 2221000193 | Nguyễn Thị Tuyết       | 22D_9  |         |
| 58  | 2221000195 | Nguyễn Thảo Uyên       | 22D_10 |         |
| 59  | 2221000196 | Nguyễn Thị Phương Uyên | 22D_4  |         |
| 60  | 2221000202 | Nguyễn Thị Thanh Vi    | 22D_1  |         |
| 61  | 2221000203 | Nghiêm Thị Phương Vinh | 22D_1  |         |
| 62  | 2221000205 | Nguyễn Thị Khánh Vy    | 22D_10 |         |
| 63  | 2221000206 | Nguyễn Thị Kiều Vy     | 22D_10 |         |
| 64  | 2221000210 | Võ Thị Tường Vy        | 22D_10 |         |
| 65  | 2221000213 | Đặng Nguyễn Thiên Ý    | 22D_4  |         |
| 66  | 2221000216 | Phạm Thị Duyên An      | 22D_9  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|--------------------------|--------|---------|
| 67  | 2221000217 | Đỗ Tuấn Anh              | 22D_10 |         |
| 68  | 2221000218 | Vì Thị Chi               | 22D_10 |         |
| 69  | 2221000220 | Trần Thành Đạt           | 22D_9  |         |
| 70  | 2221000222 | Nguyễn Phạm Mai Duyên    | 22D_10 |         |
| 71  | 2221000223 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên      | 22D_4  |         |
| 72  | 2221000226 | Lê Thị Thu Hiền          | 22D_9  |         |
| 73  | 2221000226 | Lê Thị Thu Hiền          | 22D_10 |         |
| 74  | 2221000228 | Lê Thị Kim Hiếu          | 22D_9  |         |
| 75  | 2221000229 | Lê Vũ Thu Hương          | 22D_2  |         |
| 76  | 2221000230 | Tăng Trần Diệu Hương     | 22D_4  |         |
| 77  | 2221000232 | Phạm Gia Huy             | 22D_10 |         |
| 78  | 2221000233 | Phùng Văn Huy            | 22D_10 |         |
| 79  | 2221000234 | Nguyễn Việt Khanh        | 22D_10 |         |
| 80  | 2221000235 | Nguyễn Việt Thiên Khôi   | 22D_4  |         |
| 81  | 2221000237 | Đậu Thị Lan              | 22D_4  |         |
| 82  | 2221000238 | Lê Thị Thùy Linh         | 22D_2  |         |
| 83  | 2221000239 | Quan Huỳnh Như Mai       | 22D_10 |         |
| 84  | 2221000240 | Phan Tiến Mạnh           | 22D_1  |         |
| 85  | 2221000243 | Lê Thị Mỹ                | 22D_9  |         |
| 86  | 2221000245 | Phạm Thiên Nghĩa         | 22D_10 |         |
| 87  | 2221000246 | Lê Huỳnh Thanh Nghiêm    | 22D_1  |         |
| 88  | 2221000247 | Nguyễn Mai Diễm Ngọc     | 22D_10 |         |
| 89  | 2221000249 | Trịnh Lê Minh Ngọc       | 22D_2  |         |
| 90  | 2221000250 | Võ Phạm Mỹ Ngọc          | 22D_10 |         |
| 91  | 2221000251 | Trần Thị Ý Nhi           | 22D_10 |         |
| 92  | 2221000252 | Nông Thị Thu Nhiều       | 22D_1  |         |
| 93  | 2221000254 | Dương Kiều Oanh          | 22D_10 |         |
| 94  | 2221000255 | Trần Phạm Phong Phú      | 22D_10 |         |
| 95  | 2221000257 | Trần Đăng Quang          | 22D_9  |         |
| 96  | 2221000258 | Dương Nguyễn Khánh Quỳnh | 22D_1  |         |
| 97  | 2221000259 | Mai Diễm Quỳnh           | 22D_1  |         |
| 98  | 2221000265 | Nguyễn Thị Anh Thi       | 22D_10 |         |
| 99  | 2221000267 | Trần Tuyết Uyên Thịnh    | 22D_10 |         |
| 100 | 2221000268 | Lê Thị Thanh Thủy        | 22D_1  |         |
| 101 | 2221000269 | Trần Ngọc Diễm Thúy      | 22D_2  |         |
| 102 | 2221000270 | Hà Thị Như Thủy          | 22D_1  |         |
| 103 | 2221000271 | Huỳnh Thị Mai Thy        | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 104 | 2221000272 | Trần Quốc Tiên         | 22D_4  |         |
| 105 | 2221000277 | Huỳnh Thị Bích Tuyền   | 22D_10 |         |
| 106 | 2221000278 | Võ Thị Hoàng Ty        | 22D_10 |         |
| 107 | 2221000279 | Đỗ Lê Mỹ Uyên          | 22D_1  |         |
| 108 | 2221000280 | Nguyễn Lý Phương Uyên  | 22D_9  |         |
| 109 | 2221000281 | Phan Thị Kim Uyên      | 22D_2  |         |
| 110 | 2221000282 | Trần Thị Phương Uyên   | 22D_10 |         |
| 111 | 2221000283 | Tô Thanh Vân           | 22D_2  |         |
| 112 | 2221000284 | Trương Huỳnh Khánh Vân | 22D_10 |         |
| 113 | 2221000285 | Lê Văn Vương           | 22D_10 |         |
| 114 | 2221000286 | Bùi Nguyễn Phương Vy   | 22D_10 |         |
| 115 | 2221000287 | Cao Hùng Vỹ            | 22D_1  |         |
| 116 | 2221000288 | Đỗ Thị Thanh Xuân      | 22D_10 |         |
| 117 | 2221000292 | Lê Thị Ngọc Ánh        | 22D_10 |         |
| 118 | 2221000294 | Tạ Công Đạt            | 22D_4  |         |
| 119 | 2221000301 | Võ Trung Hiếu          | 22D_10 |         |
| 120 | 2221000311 | Hoàng Xuân Minh        | 22D_4  |         |
| 121 | 2221000312 | Lâm Thảo My            | 22D_10 |         |
| 122 | 2221000316 | Nguyễn Thị Tuyết Như   | 22D_2  |         |
| 123 | 2221000319 | Nguyễn Hoàng Phúc      | 22D_1  |         |
| 124 | 2221000330 | Đặng Ngọc Anh Thy      | 22D_9  |         |
| 125 | 2221000332 | Ngô Thị Ngọc Trâm      | 22D_10 |         |
| 126 | 2221000334 | Phan Thanh Trọng       | 22D_1  |         |
| 127 | 2221000340 | Lâm Khả Ái             | 22D_10 |         |
| 128 | 2221000342 | Lê Quốc An             | 22D_9  |         |
| 129 | 2221000345 | Nguyễn Trương Thu An   | 22D_10 |         |
| 130 | 2221000351 | Chang Nguyễn Bảo Anh   | 22D_1  |         |
| 131 | 2221000354 | Hoàng Thiên Quỳnh Anh  | 22D_2  |         |
| 132 | 2221000355 | Lê Thị Lan Anh         | 22D_10 |         |
| 133 | 2221000359 | Ngô Nhật Minh Anh      | 22D_10 |         |
| 134 | 2221000362 | Nguyễn Phương Anh      | 22D_10 |         |
| 135 | 2221000363 | Nguyễn Phương Anh      | 22D_4  |         |
| 136 | 2221000364 | Nguyễn Thị Anh         | 22D_1  |         |
| 137 | 2221000369 | Phạm Ngọc Hoài Anh     | 22D_10 |         |
| 138 | 2221000375 | Trần Lan Anh           | 22D_4  |         |
| 139 | 2221000376 | Trần Thị Xuân Anh      | 22D_4  |         |
| 140 | 2221000380 | Vũ Bảo Gia Anh         | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 141 | 2221000381 | Dương Kim Ánh         | 22D_4  |         |
| 142 | 2221000386 | Phạm Ngọc Bích        | 22D_4  |         |
| 143 | 2221000391 | Nguyễn Phạm Minh Châu | 22D_4  |         |
| 144 | 2221000393 | Nguyễn Thị Tuyết Chi  | 22D_4  |         |
| 145 | 2221000395 | Lê Hồng Công          | 22D_9  |         |
| 146 | 2221000397 | Huỳnh Đăng Đức Cường  | 22D_2  |         |
| 147 | 2221000402 | Chung Lê Văn Đạt      | 22D_10 |         |
| 148 | 2221000402 | Chung Lê Văn Đạt      | 22D_9  |         |
| 149 | 2221000405 | Phan Tấn Đạt          | 22D_10 |         |
| 150 | 2221000407 | Nguyễn Thị Kiều Diễm  | 22D_4  |         |
| 151 | 2221000409 | Phạm Quốc Dinh        | 22D_4  |         |
| 152 | 2221000412 | Phan Thị Hồng Đoan    | 22D_10 |         |
| 153 | 2221000414 | Lê Quang Đua          | 22D_2  |         |
| 154 | 2221000416 | Huỳnh Thị Kim Dương   | 22D_10 |         |
| 155 | 2221000421 | Nguyễn Thị Thùy Dương | 22D_2  |         |
| 156 | 2221000423 | Võ Thị Thùy Dương     | 22D_2  |         |
| 157 | 2221000424 | Lê Thị Thúy Duy       | 22D_9  |         |
| 158 | 2221000430 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên   | 22D_1  |         |
| 159 | 2221000431 | Phạm Thị Duyên Duyên  | 22D_2  |         |
| 160 | 2221000433 | Lê Trường Giang       | 22D_9  |         |
| 161 | 2221000435 | Nguyễn Thị Ngọc Giang | 22D_1  |         |
| 162 | 2221000445 | Nguyễn Yên Hàn        | 22D_10 |         |
| 163 | 2221000447 | Đinh Ngọc Khánh Hân   | 22D_10 |         |
| 164 | 2221000448 | Hồ Thị Ngọc Hân       | 22D_2  |         |
| 165 | 2221000449 | Lã Phan Gia Hân       | 22D_10 |         |
| 166 | 2221000451 | Nguyễn Ngọc Hân       | 22D_9  |         |
| 167 | 2221000456 | Phan Ngọc Hân         | 22D_9  |         |
| 168 | 2221000457 | Trần Thị Ngọc Hân     | 22D_2  |         |
| 169 | 2221000458 | Vương Huệ Hân         | 22D_10 |         |
| 170 | 2221000459 | Vương Hoài Hân        | 22D_1  |         |
| 171 | 2221000461 | Hoàng Hoa Hồng Hạnh   | 22D_10 |         |
| 172 | 2221000467 | Võ Phước Hào          | 22D_2  |         |
| 173 | 2221000468 | Lê Công Hậu           | 22D_9  |         |
| 174 | 2221000472 | Lê Hân Trọng Hiệp     | 22D_4  |         |
| 175 | 2221000479 | Nguyễn Kim Hoàng      | 22D_1  |         |
| 176 | 2221000480 | Nguyễn Minh Hoàng     | 22D_2  |         |
| 177 | 2221000484 | Lê Thu Hương          | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 178 | 2221000485 | Nguyễn Kim Hương      | 22D_1  |         |
| 179 | 2221000486 | Nguyễn Thị Diễm Hương | 22D_9  |         |
| 180 | 2221000487 | Lại Thị Ngọc Hương    | 22D_2  |         |
| 181 | 2221000488 | Hồ Hoàng Huy          | 22D_4  |         |
| 182 | 2221000491 | Nguyễn Quốc Huy       | 22D_2  |         |
| 183 | 2221000493 | Lê Thị Kim Huyền      | 22D_2  |         |
| 184 | 2221000494 | Nguyễn Mỹ Huyền       | 22D_4  |         |
| 185 | 2221000496 | Phan Ngọc Huyền       | 22D_2  |         |
| 186 | 2221000497 | Phùng Thị Thanh Huyền | 22D_4  |         |
| 187 | 2221000499 | Cao Phúc Khang        | 22D_4  |         |
| 188 | 2221000501 | Diệp Thu Khanh        | 22D_2  |         |
| 189 | 2221000502 | Trịnh Thị Mai Khanh   | 22D_4  |         |
| 190 | 2221000506 | Nguyễn Kim Khánh      | 22D_10 |         |
| 191 | 2221000507 | Nguyễn Đăng Đăng Khoa | 22D_2  |         |
| 192 | 2221000509 | Trần Đăng Khoa        | 22D_10 |         |
| 193 | 2221000510 | Trần Đăng Khoa        | 22D_4  |         |
| 194 | 2221000511 | Huỳnh Minh Khôi       | 22D_10 |         |
| 195 | 2221000513 | Nguyễn Ngọc Minh Khuê | 22D_2  |         |
| 196 | 2221000514 | Trần Võ Trung Kiên    | 22D_1  |         |
| 197 | 2221000517 | Nguyễn Tuấn Kiệt      | 22D_2  |         |
| 198 | 2221000527 | Nguyễn Ngọc Bảo Lân   | 22D_1  |         |
| 199 | 2221000528 | Hồ Thị Mỹ Lệ          | 22D_1  |         |
| 200 | 2221000529 | Cao Thị Bạch Liên     | 22D_2  |         |
| 201 | 2221000530 | Nguyễn Thị Hoàng Liên | 22D_10 |         |
| 202 | 2221000532 | Tô Thị Kim Liên       | 22D_2  |         |
| 203 | 2221000534 | Dương Thị Thùy Linh   | 22D_4  |         |
| 204 | 2221000537 | Nguyễn Thị Thùy Linh  | 22D_10 |         |
| 205 | 2221000538 | Nguyễn Thùy Linh      | 22D_10 |         |
| 206 | 2221000539 | Võ Thị Kim Loan       | 22D_9  |         |
| 207 | 2221000540 | Nguyễn Ngọc Lộc       | 22D_2  |         |
| 208 | 2221000543 | Nguyễn Đỗ Hoàng Long  | 22D_2  |         |
| 209 | 2221000544 | Nguyễn Minh Luân      | 22D_10 |         |
| 210 | 2221000546 | Lê Thị Ly Ly          | 22D_2  |         |
| 211 | 2221000547 | Lê Thị Thảo Ly        | 22D_2  |         |
| 212 | 2221000552 | Nguyễn Thị Ngọc Mai   | 22D_1  |         |
| 213 | 2221000553 | Nguyễn Thị Thanh Mai  | 22D_2  |         |
| 214 | 2221000555 | Phùng Thị Xuân Mai    | 22D_2  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 215 | 2221000556 | Trần Thị Xuân Mai     | 22D_10 |         |
| 216 | 2221000557 | Chu Mẫn               | 22D_4  |         |
| 217 | 2221000559 | Nguyễn Thị Mi Mi      | 22D_2  |         |
| 218 | 2221000564 | Phan Lâm Gia Minh     | 22D_1  |         |
| 219 | 2221000565 | Huỳnh Thị Trà My      | 22D_10 |         |
| 220 | 2221000566 | Nguyễn Thị Diễm My    | 22D_1  |         |
| 221 | 2221000567 | Nguyễn Thị Trà My     | 22D_10 |         |
| 222 | 2221000569 | Võ Thị My             | 22D_1  |         |
| 223 | 2221000570 | Lê Na                 | 22D_2  |         |
| 224 | 2221000577 | Đỗ Kim Ngân           | 22D_2  |         |
| 225 | 2221000578 | Đoàn Ngọc Ngân        | 22D_4  |         |
| 226 | 2221000584 | Nguyễn Thị Kim Ngân   | 22D_10 |         |
| 227 | 2221000586 | Nguyễn Thị Thanh Ngân | 22D_1  |         |
| 228 | 2221000591 | Đặng Bích Nghi        | 22D_2  |         |
| 229 | 2221000593 | Lương Trọng Nghĩa     | 22D_4  |         |
| 230 | 2221000595 | Cao Nguyễn Bảo Ngọc   | 22D_1  |         |
| 231 | 2221000597 | Phạm Thị Thu Ngọc     | 22D_10 |         |
| 232 | 2221000598 | Tôn Thị Bảo Ngọc      | 22D_4  |         |
| 233 | 2221000600 | Hồ Thảo Nguyên        | 22D_2  |         |
| 234 | 2221000602 | Nguyễn Phương Nguyên  | 22D_2  |         |
| 235 | 2221000603 | Nguyễn Thảo Nguyên    | 22D_2  |         |
| 236 | 2221000606 | Trần Minh Nguyễn      | 22D_2  |         |
| 237 | 2221000607 | Phạm Thị Nguyệt       | 22D_10 |         |
| 238 | 2221000609 | Nguyễn Hữu Nhân       | 22D_4  |         |
| 239 | 2221000615 | Nguyễn Thị Kiều Nhi   | 22D_1  |         |
| 240 | 2221000616 | Ninh Thị Yến Nhi      | 22D_4  |         |
| 241 | 2221000617 | Phan Lê Yến Nhi       | 22D_4  |         |
| 242 | 2221000619 | Trần Huỳnh Song Nhi   | 22D_10 |         |
| 243 | 2221000621 | Trần Thị Hồng Nhu     | 22D_2  |         |
| 244 | 2221000622 | Bùi Ngọc Thảo Như     | 22D_1  |         |
| 245 | 2221000623 | Đinh Thị Như          | 22D_10 |         |
| 246 | 2221000624 | Đỗ Thị Huỳnh Như      | 22D_10 |         |
| 247 | 2221000627 | Nguyễn Thị Hồng Như   | 22D_2  |         |
| 248 | 2221000629 | Võ Thị Tuyết Như      | 22D_1  |         |
| 249 | 2221000631 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 22D_2  |         |
| 250 | 2221000633 | Nguyễn Thị Thùy Nhung | 22D_1  |         |
| 251 | 2221000634 | Phan Thị Phi Nhung    | 22D_4  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------------|--------|---------|
| 252 | 2221000635 | Châu Hoàng Phi Nữ       | 22D_4  |         |
| 253 | 2221000638 | Phạm Hữu Phần           | 22D_2  |         |
| 254 | 2221000647 | Nguyễn Huỳnh Thanh Phúc | 22D_10 |         |
| 255 | 2221000648 | Võ Uyên Phước           | 22D_1  |         |
| 256 | 2221000649 | Cao Thị Phương          | 22D_10 |         |
| 257 | 2221000651 | Diệp Nhật Phương        | 22D_2  |         |
| 258 | 2221000653 | Ngô Bùi Mai Phương      | 22D_10 |         |
| 259 | 2221000655 | Thái Trần Mai Phương    | 22D_10 |         |
| 260 | 2221000657 | Lê Thị Phương           | 22D_10 |         |
| 261 | 2221000658 | Nguyễn Thị Ngọc Phương  | 22D_1  |         |
| 262 | 2221000660 | Hồ Thị Tố Quyên         | 22D_4  |         |
| 263 | 2221000661 | Trần Hoàng Mỹ Quyên     | 22D_10 |         |
| 264 | 2221000664 | Lê Thảo Quỳnh           | 22D_4  |         |
| 265 | 2221000665 | Lê Thị Thanh Quỳnh      | 22D_1  |         |
| 266 | 2221000666 | Nguyễn Như Quỳnh        | 22D_1  |         |
| 267 | 2221000667 | Nguyễn Trần Trúc Quỳnh  | 22D_9  |         |
| 268 | 2221000669 | Phan Mỹ Quỳnh           | 22D_2  |         |
| 269 | 2221000674 | Nga Quốc Sơn            | 22D_1  |         |
| 270 | 2221000676 | Trần Ngọc Tài           | 22D_1  |         |
| 271 | 2221000687 | Lê Phương Thảo          | 22D_2  |         |
| 272 | 2221000689 | Lục Thanh Thảo          | 22D_4  |         |
| 273 | 2221000690 | Mai Hồng Thảo           | 22D_2  |         |
| 274 | 2221000691 | Nguyễn Ngọc Thảo        | 22D_1  |         |
| 275 | 2221000692 | Nguyễn Phương Thảo      | 22D_2  |         |
| 276 | 2221000693 | Nguyễn Thanh Thảo       | 22D_4  |         |
| 277 | 2221000694 | Nguyễn Thị Phương Thảo  | 22D_9  |         |
| 278 | 2221000696 | Trần Thị Thu Thảo       | 22D_10 |         |
| 279 | 2221000698 | Đặng Đức Thịnh          | 22D_2  |         |
| 280 | 2221000700 | Huỳnh Ngọc Yến Thoa     | 22D_2  |         |
| 281 | 2221000701 | Lê Thị Hoài Thu         | 22D_4  |         |
| 282 | 2221000702 | Nguyễn Hoài Thu         | 22D_1  |         |
| 283 | 2221000705 | Huỳnh Thị Minh Thư      | 22D_1  |         |
| 284 | 2221000706 | Huỳnh Thị Minh Thư      | 22D_1  |         |
| 285 | 2221000707 | Kiều Nguyễn Minh Thư    | 22D_4  |         |
| 286 | 2221000709 | Nguyễn Huỳnh Anh Thư    | 22D_4  |         |
| 287 | 2221000710 | Nguyễn Ngọc Anh Thư     | 22D_1  |         |
| 288 | 2221000711 | Nguyễn Thị Anh Thư      | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 289 | 2221000716 | Ngô Nhật Thanh Thuận   | 22D_9  |         |
| 290 | 2221000717 | Nguyễn Hữu Thuận       | 22D_4  |         |
| 291 | 2221000721 | Mai Nhật Anh Thương    | 22D_2  |         |
| 292 | 2221000722 | Nguyễn Thị Hoài Thương | 22D_9  |         |
| 293 | 2221000724 | Nguyễn Thị Lan Thuy    | 22D_10 |         |
| 294 | 2221000730 | Lê Thị Ngọc Thủy       | 22D_4  |         |
| 295 | 2221000731 | Phạm Thu Thủy          | 22D_4  |         |
| 296 | 2221000736 | Nguyễn Đặng Cẩm Tiên   | 22D_2  |         |
| 297 | 2221000737 | Nguyễn Thị Kiều Tiên   | 22D_10 |         |
| 298 | 2221000742 | Lưu Văn Tín            | 22D_2  |         |
| 299 | 2221000744 | Phạm Ngọc Phương Trà   | 22D_10 |         |
| 300 | 2221000745 | Đỗ Thị Ngọc Trâm       | 22D_4  |         |
| 301 | 2221000747 | Võ Thị Bảo Trâm        | 22D_10 |         |
| 302 | 2221000753 | Lê Thị Phương Trang    | 22D_10 |         |
| 303 | 2221000754 | Nguyễn Thị Thùy Trang  | 22D_10 |         |
| 304 | 2221000757 | Nguyễn Linh Trí        | 22D_1  |         |
| 305 | 2221000758 | Nguyễn Minh Trí        | 22D_1  |         |
| 306 | 2221000761 | Phạm Thị Thảo Trinh    | 22D_1  |         |
| 307 | 2221000762 | Quách Thị Tuyết Trinh  | 22D_10 |         |
| 308 | 2221000763 | Trần Mai Trinh         | 22D_1  |         |
| 309 | 2221000764 | Huỳnh Thị Xuân Trúc    | 22D_4  |         |
| 310 | 2221000765 | Lê Ngọc Thanh Trúc     | 22D_2  |         |
| 311 | 2221000767 | Đặng Lê Cẩm Tú         | 22D_2  |         |
| 312 | 2221000769 | Lê Thị Cẩm Tú          | 22D_1  |         |
| 313 | 2221000770 | Nguyễn Hải Tú          | 22D_2  |         |
| 314 | 2221000772 | Từ Tấn Tứ              | 22D_2  |         |
| 315 | 2221000776 | Phạm Anh Tuấn          | 22D_1  |         |
| 316 | 2221000780 | Trần Ngọc Cát Tường    | 22D_9  |         |
| 317 | 2221000783 | Phạm Ngọc Như Tuyền    | 22D_1  |         |
| 318 | 2221000785 | Trần Thị Ánh Tuyết     | 22D_2  |         |
| 319 | 2221000786 | Lê Hoàng Ty            | 22D_4  |         |
| 320 | 2221000787 | Lý Chí Uy              | 22D_2  |         |
| 321 | 2221000788 | Nguyễn Ngọc Thu Uyên   | 22D_4  |         |
| 322 | 2221000790 | Nguyễn Thị Kim Uyên    | 22D_4  |         |
| 323 | 2221000792 | Lê Thị Vân             | 22D_4  |         |
| 324 | 2221000797 | Lư Mẫn Vi              | 22D_4  |         |
| 325 | 2221000803 | Nguyễn Thị Hồng Vương  | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 326 | 2221000808 | Lê Nguyễn Thảo Vy     | 22D_2  |         |
| 327 | 2221000809 | Lê Thị Kiều Vy        | 22D_1  |         |
| 328 | 2221000811 | Nguyễn Lê Vy          | 22D_10 |         |
| 329 | 2221000819 | Nguyễn Trần Như Ý     | 22D_4  |         |
| 330 | 2221000820 | Phạm Hồng Như Ý       | 22D_10 |         |
| 331 | 2221000820 | Phạm Hồng Như Ý       | 22D_9  |         |
| 332 | 2221000823 | Nguyễn Thị Ngọc Yến   | 22D_4  |         |
| 333 | 2221000824 | Trương Hải Yến        | 22D_10 |         |
| 334 | 2221000827 | Nguyễn Ngọc Thiên An  | 22D_1  |         |
| 335 | 2221000830 | Trần Thúy An          | 22D_4  |         |
| 336 | 2221000832 | Đào Nhật Anh          | 22D_1  |         |
| 337 | 2221000834 | Dương Tú Anh          | 22D_1  |         |
| 338 | 2221000839 | Nguyễn Huy Nhật Anh   | 22D_1  |         |
| 339 | 2221000841 | Nguyễn Thị Lan Anh    | 22D_4  |         |
| 340 | 2221000844 | Nguyễn Việt Hoài Anh  | 22D_1  |         |
| 341 | 2221000851 | Võ Vi Hà Anh          | 22D_4  |         |
| 342 | 2221000852 | Vũ Hoàng Tuấn Anh     | 22D_1  |         |
| 343 | 2221000856 | Nguyễn Ngọc Tiểu Băng | 22D_2  |         |
| 344 | 2221000863 | Lê Thị Kim Cương      | 22D_4  |         |
| 345 | 2221000871 | Nguyễn Công Danh      | 22D_1  |         |
| 346 | 2221000875 | Nguyễn Thành Đạt      | 22D_10 |         |
| 347 | 2221000877 | Huỳnh Đặng Khánh Đoan | 22D_2  |         |
| 348 | 2221000879 | Huỳnh Phương Dũ       | 22D_4  |         |
| 349 | 2221000885 | Lê Quốc Duy           | 22D_4  |         |
| 350 | 2221000892 | Nguyễn Hương Giang    | 22D_4  |         |
| 351 | 2221000899 | Lưu Trần Bảo Hân      | 22D_1  |         |
| 352 | 2221000904 | Đặng Ngọc Hằng        | 22D_2  |         |
| 353 | 2221000908 | Phan Nguyễn Hữu Hào   | 22D_1  |         |
| 354 | 2221000910 | Lê Thị Thanh Hiền     | 22D_2  |         |
| 355 | 2221000912 | Lê Đức Hiệp           | 22D_1  |         |
| 356 | 2221000913 | Nguyễn Thuận Hiếu     | 22D_1  |         |
| 357 | 2221000919 | Khuông Thị Huệ        | 22D_2  |         |
| 358 | 2221000931 | Nguyễn Đức Huy        | 22D_4  |         |
| 359 | 2221000934 | Tăng Thị Thu Huyền    | 22D_9  |         |
| 360 | 2221000936 | Trần Thị Phương Huyền | 22D_2  |         |
| 361 | 2221000937 | Trần Thị Thanh Huyền  | 22D_10 |         |
| 362 | 2221000939 | Bùi Phạm Phương Khánh | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------------|--------|---------|
| 363 | 2221000941 | Ngô Đỗ Mai Khoa         | 22D_4  |         |
| 364 | 2221000945 | Bùi Xuân Thảo Khuyên    | 22D_4  |         |
| 365 | 2221000946 | Lâm Minh Trung Kiên     | 22D_10 |         |
| 366 | 2221000956 | Nguyễn Lương Gia Linh   | 22D_1  |         |
| 367 | 2221000959 | Trần Ngọc Phương Linh   | 22D_2  |         |
| 368 | 2221000960 | Trịnh Thị Yên Linh      | 22D_1  |         |
| 369 | 2221000962 | Nguyễn Thành Lợi        | 22D_9  |         |
| 370 | 2221000963 | Tăng Thế Lợi            | 22D_2  |         |
| 371 | 2221000965 | Trần Kim Long           | 22D_10 |         |
| 372 | 2221000966 | Hoàng Thị Khánh Ly      | 22D_4  |         |
| 373 | 2221000967 | Lê Thị Trúc Ly          | 22D_4  |         |
| 374 | 2221000969 | Phạm Ánh Ly             | 22D_4  |         |
| 375 | 2221000972 | Lê Triệu Mẫn            | 22D_4  |         |
| 376 | 2221000976 | Nguyễn Vũ Nhật Minh     | 22D_2  |         |
| 377 | 2221000978 | Huỳnh Nhật Khánh My     | 22D_2  |         |
| 378 | 2221000980 | Nguyễn Kiều My          | 22D_2  |         |
| 379 | 2221000981 | Chu Thị Mỹ              | 22D_4  |         |
| 380 | 2221000983 | Lê Thị Thúy Nga         | 22D_1  |         |
| 381 | 2221000987 | Nguyễn Văn Kim Ngân     | 22D_4  |         |
| 382 | 2221000988 | Phạm Huỳnh Kim Ngân     | 22D_1  |         |
| 383 | 2221000998 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc    | 22D_1  |         |
| 384 | 2221001003 | Võ Minh Nguyên          | 22D_1  |         |
| 385 | 2221001005 | Dương Thị Xuân Nhi      | 22D_1  |         |
| 386 | 2221001006 | Lê Nguyễn Thục Nhi      | 22D_4  |         |
| 387 | 2221001009 | Nguyễn Hà Xuân Nhi      | 22D_1  |         |
| 388 | 2221001013 | Nguyễn Ngọc Nhi         | 22D_4  |         |
| 389 | 2221001015 | Phạm Hoàng Thảo Nhi     | 22D_2  |         |
| 390 | 2221001016 | Trương Phương Nhi       | 22D_2  |         |
| 391 | 2221001017 | Võ Thị Tuyết Nhi        | 22D_2  |         |
| 392 | 2221001026 | Phan Bùi Huỳnh Như      | 22D_4  |         |
| 393 | 2221001030 | Nguyễn Thị Phương Nhung | 22D_4  |         |
| 394 | 2221001035 | Nguyễn Tấn Phát         | 22D_4  |         |
| 395 | 2221001039 | Hoàng Quốc Phú          | 22D_4  |         |
| 396 | 2221001046 | Phạm Hồng Phúc          | 22D_1  |         |
| 397 | 2221001053 | Phạm Thị Bích Phượng    | 22D_2  |         |
| 398 | 2221001054 | Vũ Thị Kim Phượng       | 22D_2  |         |
| 399 | 2221001060 | Dương Nhã Quyền         | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 400 | 2221001066 | Nguyễn Huy Tài         | 22D_4  |         |
| 401 | 2221001072 | Lê Thành Tạo           | 22D_2  |         |
| 402 | 2221001076 | Huỳnh Giang Thanh      | 22D_4  |         |
| 403 | 2221001080 | Lê Thị Thanh Thảo      | 22D_2  |         |
| 404 | 2221001085 | Vũ Thanh Thảo          | 22D_2  |         |
| 405 | 2221001089 | Nguyễn Trường Thiện    | 22D_1  |         |
| 406 | 2221001091 | Võ Thị Anh Thơ         | 22D_1  |         |
| 407 | 2221001092 | Võ Thị Cẩm Thơ         | 22D_2  |         |
| 408 | 2221001093 | Lê Thị Cẩm Thu         | 22D_2  |         |
| 409 | 2221001100 | Trương Thị Minh Thư    | 22D_10 |         |
| 410 | 2221001103 | Nguyễn Thị Hoài Thương | 22D_4  |         |
| 411 | 2221001105 | Nguyễn Thị Thanh Thúy  | 22D_1  |         |
| 412 | 2221001107 | Cao Thụy Bích Thùy     | 22D_2  |         |
| 413 | 2221001108 | Lê Thị Thanh Thủy      | 22D_4  |         |
| 414 | 2221001117 | Hoàng Lê Tín           | 22D_10 |         |
| 415 | 2221001120 | Bùi Ngọc Bảo Trâm      | 22D_1  |         |
| 416 | 2221001122 | Nguyễn Hồ Bích Trâm    | 22D_2  |         |
| 417 | 2221001123 | Nguyễn Kiều Trâm       | 22D_2  |         |
| 418 | 2221001130 | Trương Huỳnh Trân      | 22D_1  |         |
| 419 | 2221001134 | Nguyễn Thị Minh Trang  | 22D_4  |         |
| 420 | 2221001135 | Nguyễn Thị Thùy Trang  | 22D_1  |         |
| 421 | 2221001137 | Quách Thùy Trang       | 22D_4  |         |
| 422 | 2221001141 | Hồ Thủy Trúc           | 22D_4  |         |
| 423 | 2221001145 | Phạm Thanh Trúc        | 22D_4  |         |
| 424 | 2221001146 | Đặng Đức Tú            | 22D_4  |         |
| 425 | 2221001148 | Lê Văn Tuấn            | 22D_2  |         |
| 426 | 2221001149 | Trịnh Đức Tuấn         | 22D_4  |         |
| 427 | 2221001150 | Mai Gia Tuệ            | 22D_4  |         |
| 428 | 2221001154 | Hồ Thị Thanh Tuyền     | 22D_9  |         |
| 429 | 2221001157 | Đoàn Thảo Uyên         | 22D_4  |         |
| 430 | 2221001160 | Trần Lê Mỹ Uyên        | 22D_2  |         |
| 431 | 2221001163 | Lê Thị Hồng Vân        | 22D_2  |         |
| 432 | 2221001164 | Nguyễn Phước Kim Vân   | 22D_2  |         |
| 433 | 2221001172 | Bùi Nguyễn Hạ Vy       | 22D_4  |         |
| 434 | 2221001175 | Nguyễn Hoàng Thuý Vy   | 22D_4  |         |
| 435 | 2221001177 | Nguyễn Phạm Uyên Vy    | 22D_4  |         |
| 436 | 2221001186 | Trần Thị Xuân          | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 437 | 2221001230 | Lý Hiền Ái            | 22D_1  |         |
| 438 | 2221001232 | Lữ Mạc Thiên Ân       | 22D_1  |         |
| 439 | 2221001233 | Lý Tuyết Ân           | 22D_1  |         |
| 440 | 2221001235 | Dương Thị Lan Anh     | 22D_9  |         |
| 441 | 2221001237 | Nguyễn Thị Như Anh    | 22D_1  |         |
| 442 | 2221001238 | Phan Thị Ngọc Anh     | 22D_4  |         |
| 443 | 2221001239 | Võ Huỳnh Minh Anh     | 22D_1  |         |
| 444 | 2221001240 | Trần Thị Ngọc Ánh     | 22D_9  |         |
| 445 | 2221001241 | Nguyễn Nhật Bằng      | 22D_1  |         |
| 446 | 2221001243 | Trần Thái Bảo         | 22D_4  |         |
| 447 | 2221001244 | Dương Ngọc Châu       | 22D_1  |         |
| 448 | 2221001245 | Lê Ngọc Hạ Châu       | 22D_2  |         |
| 449 | 2221001246 | Ngô Thị Quỳnh Châu    | 22D_2  |         |
| 450 | 2221001249 | Trần Thị Thế Chi      | 22D_1  |         |
| 451 | 2221001252 | Trần Nguyễn Đông Điền | 22D_2  |         |
| 452 | 2221001253 | Lê Thị Huyền Diệu     | 22D_10 |         |
| 453 | 2221001254 | Phạm Thị Mỹ Đình      | 22D_4  |         |
| 454 | 2221001258 | Nguyễn Thị Thuỳ Dương | 22D_10 |         |
| 455 | 2221001259 | Phan Hoài Dương       | 22D_1  |         |
| 456 | 2221001260 | Nguyễn Lê Phương Duy  | 22D_2  |         |
| 457 | 2221001261 | Võ Nhật Duy           | 22D_2  |         |
| 458 | 2221001262 | Lê Thị Thúy Duyên     | 22D_4  |         |
| 459 | 2221001263 | Nguyễn Kỳ Duyên       | 22D_1  |         |
| 460 | 2221001264 | Nguyễn Thuỳ Duyên     | 22D_10 |         |
| 461 | 2221001266 | Ngô Thị Trà Giang     | 22D_2  |         |
| 462 | 2221001270 | Hoàng Thị Minh Hải    | 22D_1  |         |
| 463 | 2221001271 | Huỳnh Ngọc Hân        | 22D_4  |         |
| 464 | 2221001272 | Nguyễn Ngọc Bảo Hân   | 22D_4  |         |
| 465 | 2221001273 | Trương Diễm Hằng      | 22D_1  |         |
| 466 | 2221001274 | Đinh Thị Ngọc Hạnh    | 22D_1  |         |
| 467 | 2221001276 | Lương Gia Hào         | 22D_2  |         |
| 468 | 2221001277 | Lê Văn Hiến           | 22D_1  |         |
| 469 | 2221001279 | Trần Như Hiến         | 22D_1  |         |
| 470 | 2221001280 | Trần Thị Thu Hiền     | 22D_1  |         |
| 471 | 2221001281 | Lê Cảnh Hiếu          | 22D_2  |         |
| 472 | 2221001285 | Lê Bích Nhật Hòa      | 22D_1  |         |
| 473 | 2221001287 | Nguyễn Thị Thu Hương  | 22D_2  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 474 | 2221001290 | Liêu Thị Hoàng Huy    | 22D_10 |         |
| 475 | 2221001292 | Thạch Thị Hương Huyền | 22D_1  |         |
| 476 | 2221001293 | Trương Ngọc Huyền     | 22D_9  |         |
| 477 | 2221001294 | Vương Thị Tú Huyền    | 22D_10 |         |
| 478 | 2221001298 | Nguyễn Văn Khởi       | 22D_10 |         |
| 479 | 2221001300 | Đào Văn Kiệt          | 22D_2  |         |
| 480 | 2221001302 | Nguyễn Hoàng Lam      | 22D_1  |         |
| 481 | 2221001303 | Đỗ Ngọc Hoàng Lan     | 22D_2  |         |
| 482 | 2221001306 | Nông Thị Mỹ Liên      | 22D_4  |         |
| 483 | 2221001307 | Lê Thị Nhã Linh       | 22D_2  |         |
| 484 | 2221001308 | Lê Thị Trúc Linh      | 22D_1  |         |
| 485 | 2221001309 | Lưu Gia Linh          | 22D_2  |         |
| 486 | 2221001311 | Nguyễn Phan Trúc Linh | 22D_9  |         |
| 487 | 2221001312 | Nguyễn Thị Ngọc Linh  | 22D_1  |         |
| 488 | 2221001314 | Tăng Thùy Linh        | 22D_2  |         |
| 489 | 2221001315 | Thái Thị Mỹ Linh      | 22D_2  |         |
| 490 | 2221001316 | Trần Khánh Linh       | 22D_2  |         |
| 491 | 2221001318 | Văn Thị Linh          | 22D_1  |         |
| 492 | 2221001322 | Trần Thị Hồng Lộc     | 22D_10 |         |
| 493 | 2221001324 | Bùi Thị Thủy Mai      | 22D_4  |         |
| 494 | 2221001326 | Vũ Thị Thu Mai        | 22D_2  |         |
| 495 | 2221001327 | Lưu Đức Mạnh          | 22D_2  |         |
| 496 | 2221001328 | Ừng Cá Miên           | 22D_2  |         |
| 497 | 2221001330 | Lâm Kiều My           | 22D_2  |         |
| 498 | 2221001332 | Nguyễn Thành Nam      | 22D_9  |         |
| 499 | 2221001337 | Lê Thị Kim Ngân       | 22D_2  |         |
| 500 | 2221001338 | Lư Thị Thảo Ngân      | 22D_2  |         |
| 501 | 2221001340 | Nguyễn Thị Thu Ngân   | 22D_10 |         |
| 502 | 2221001342 | Võ Đặng Phương Nghi   | 22D_2  |         |
| 503 | 2221001344 | Trần Văn Nghiêm       | 22D_2  |         |
| 504 | 2221001345 | Đoàn Thị Phương Ngọc  | 22D_1  |         |
| 505 | 2221001346 | Nguyễn Bích Ngọc      | 22D_4  |         |
| 506 | 2221001352 | Trần Thị Thanh Nguyệt | 22D_4  |         |
| 507 | 2221001358 | Lưu Thị Thảo Nhi      | 22D_1  |         |
| 508 | 2221001362 | Võ Phương Nhi         | 22D_2  |         |
| 509 | 2221001365 | Đinh Thị Quỳnh Như    | 22D_4  |         |
| 510 | 2221001366 | Hoàng Thị Quỳnh Như   | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 511 | 2221001369 | Thái Quỳnh Như         | 22D_2  |         |
| 512 | 2221001370 | Trần Đình Ý Như        | 22D_1  |         |
| 513 | 2221001372 | Huỳnh Hồng Nhung       | 22D_4  |         |
| 514 | 2221001376 | Đặng Hoàng Oanh        | 22D_1  |         |
| 515 | 2221001383 | Nguyễn Phạm Minh Quang | 22D_4  |         |
| 516 | 2221001384 | Trần Kim Quyên         | 22D_10 |         |
| 517 | 2221001387 | Nguyễn Thị Diễm Quỳnh  | 22D_4  |         |
| 518 | 2221001389 | Phan Thị Diễm Quỳnh    | 22D_2  |         |
| 519 | 2221001392 | Huỳnh Thanh Sang       | 22D_4  |         |
| 520 | 2221001393 | Nguyễn Thị Hồng Sương  | 22D_2  |         |
| 521 | 2221001394 | Lê Nguyên Anh Tài      | 22D_4  |         |
| 522 | 2221001397 | Nông Thị Mỹ Tâm        | 22D_4  |         |
| 523 | 2221001398 | Võ Minh Tân            | 22D_1  |         |
| 524 | 2221001400 | Nguyễn Xuân Thanh      | 22D_1  |         |
| 525 | 2221001401 | Bùi Thị Thu Thảo       | 22D_9  |         |
| 526 | 2221001403 | Nguyễn Thị Thanh Thảo  | 22D_10 |         |
| 527 | 2221001404 | Ninh Thị Thu Thảo      | 22D_4  |         |
| 528 | 2221001406 | Nguyễn Châu Thi        | 22D_2  |         |
| 529 | 2221001407 | Nguyễn Nhã Thi         | 22D_10 |         |
| 530 | 2221001410 | Lê Thị Thịnh           | 22D_1  |         |
| 531 | 2221001411 | Nguyễn Thế Thịnh       | 22D_10 |         |
| 532 | 2221001413 | Võ Ngọc Xuân Thơ       | 22D_4  |         |
| 533 | 2221001416 | Hồ Thị Cẩm Thu         | 22D_2  |         |
| 534 | 2221001417 | Cao Huỳnh Minh Thư     | 22D_10 |         |
| 535 | 2221001419 | Hồ Thị Anh Thư         | 22D_9  |         |
| 536 | 2221001422 | Nguyễn Lê Anh Thư      | 22D_2  |         |
| 537 | 2221001423 | Nguyễn Thị Anh Thư     | 22D_1  |         |
| 538 | 2221001424 | Phạm Thị Anh Thư       | 22D_10 |         |
| 539 | 2221001425 | Nguyễn Khánh Thuận     | 22D_4  |         |
| 540 | 2221001426 | Nguyễn Minh Thuận      | 22D_4  |         |
| 541 | 2221001427 | Nguyễn Hoài Thương     | 22D_4  |         |
| 542 | 2221001428 | Trần Thị Thuý          | 22D_2  |         |
| 543 | 2221001429 | Võ Trần Phương Thủy    | 22D_1  |         |
| 544 | 2221001430 | Lương Thị Thu Thủy     | 22D_4  |         |
| 545 | 2221001432 | Dương Diệp Cẩm Tiên    | 22D_1  |         |
| 546 | 2221001433 | Dương Thị Diễm Tiên    | 22D_4  |         |
| 547 | 2221001435 | Trần Thị Lệ Cẩm Tiên   | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 548 | 2221001437 | Nguyễn Thị Huệ Tịnh    | 22D_4  |         |
| 549 | 2221001438 | Lâm Tổ Tổ              | 22D_1  |         |
| 550 | 2221001439 | Hồ Ngọc Trâm           | 22D_10 |         |
| 551 | 2221001440 | Lương Thị Ngọc Trâm    | 22D_4  |         |
| 552 | 2221001443 | Hoàng Thị Hà Trang     | 22D_10 |         |
| 553 | 2221001448 | Đặng Thị Ngọc Trinh    | 22D_1  |         |
| 554 | 2221001449 | Hà Tổ Trinh            | 22D_2  |         |
| 555 | 2221001451 | Lý Thanh Trúc          | 22D_1  |         |
| 556 | 2221001453 | Phí Thị Thanh Trúc     | 22D_1  |         |
| 557 | 2221001458 | Nguyễn Thị Ngọc Tuyết  | 22D_9  |         |
| 558 | 2221001460 | Nguyễn Ngọc Tường Uyên | 22D_4  |         |
| 559 | 2221001461 | Nguyễn Trúc Uyên       | 22D_4  |         |
| 560 | 2221001463 | Nguyễn Thảo Vi         | 22D_4  |         |
| 561 | 2221001467 | Nguyễn Thành Vinh      | 22D_9  |         |
| 562 | 2221001469 | Đoàn Thị Yến Vy        | 22D_10 |         |
| 563 | 2221001472 | Tăng Lê Phương Vy      | 22D_10 |         |
| 564 | 2221001473 | Trần Trương Anh Vy     | 22D_9  |         |
| 565 | 2221001474 | Võ Lê Tường Vy         | 22D_2  |         |
| 566 | 2221001475 | Nguyễn Lý Minh Xuân    | 22D_2  |         |
| 567 | 2221001477 | Lê Thị Mỹ Xuyên        | 22D_2  |         |
| 568 | 2221001480 | Huỳnh Thị Phi Yến      | 22D_4  |         |
| 569 | 2221001482 | Lê Phước An            | 22D_4  |         |
| 570 | 2221001483 | Lương Nguyễn Châu An   | 22D_4  |         |
| 571 | 2221001486 | Võ Tường An            | 22D_2  |         |
| 572 | 2221001488 | Phạm Đình Thiên Ân     | 22D_4  |         |
| 573 | 2221001491 | Nguyễn Cao Phương Anh  | 22D_2  |         |
| 574 | 2221001492 | Nguyễn Dương Hồng Anh  | 22D_4  |         |
| 575 | 2221001493 | Nguyễn Ngọc Lan Anh    | 22D_4  |         |
| 576 | 2221001495 | Nguyễn Thị Hà Anh      | 22D_4  |         |
| 577 | 2221001498 | Nguyễn Trần Anh        | 22D_4  |         |
| 578 | 2221001502 | Tạ Phương Anh          | 22D_4  |         |
| 579 | 2221001503 | Trần Hoàng Anh         | 22D_9  |         |
| 580 | 2221001511 | Lê Nguyễn Ngọc Bích    | 22D_4  |         |
| 581 | 2221001512 | Nguyễn Huỳnh Ngọc Bích | 22D_1  |         |
| 582 | 2221001513 | Trần Thị Ngọc Bích     | 22D_2  |         |
| 583 | 2221001516 | Trần Mộng Bình         | 22D_9  |         |
| 584 | 2221001517 | Lâm Trinh Bội          | 22D_2  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 585 | 2221001518 | Lê Thị Ngọc Cẩm        | 22D_4  |         |
| 586 | 2221001519 | Võ Thị Hồng Cẩm        | 22D_4  |         |
| 587 | 2221001520 | Nguyễn Dương Anh Cát   | 22D_10 |         |
| 588 | 2221001523 | Nguyễn Minh Châu       | 22D_10 |         |
| 589 | 2221001524 | Ong Nguyễn Yến Châu    | 22D_1  |         |
| 590 | 2221001525 | Trần Thị Bảo Châu      | 22D_10 |         |
| 591 | 2221001527 | Huỳnh Minh Chí         | 22D_1  |         |
| 592 | 2221001530 | Hồ Nguyễn Thụy Đan     | 22D_4  |         |
| 593 | 2221001531 | Phạm Nguyễn Hải Đăng   | 22D_1  |         |
| 594 | 2221001532 | Trần Quang Đăng        | 22D_10 |         |
| 595 | 2221001535 | Nguyễn Quốc Danh       | 22D_9  |         |
| 596 | 2221001538 | Võ Tiến Đạt            | 22D_1  |         |
| 597 | 2221001539 | Phạm Ngọc Diệp         | 22D_4  |         |
| 598 | 2221001541 | Lê Thị Huyền Diệu      | 22D_1  |         |
| 599 | 2221001548 | Nguyễn Huỳnh Thanh Duy | 22D_1  |         |
| 600 | 2221001549 | Phan Hà Thanh Duy      | 22D_9  |         |
| 601 | 2221001552 | Lê Trà Mỹ Duyên        | 22D_4  |         |
| 602 | 2221001553 | Nguyễn Thị Bích Duyên  | 22D_1  |         |
| 603 | 2221001555 | Bùi Quốc Duyệt         | 22D_2  |         |
| 604 | 2221001556 | Bùi Ngọc Hương Giang   | 22D_2  |         |
| 605 | 2221001557 | Đặng Trường Giang      | 22D_1  |         |
| 606 | 2221001559 | Lê Thị Huỳnh Giao      | 22D_9  |         |
| 607 | 2221001560 | Đỗ Ngọc Hà             | 22D_4  |         |
| 608 | 2221001561 | Ngô Võ Thái Hà         | 22D_1  |         |
| 609 | 2221001562 | Bành Gia Hân           | 22D_4  |         |
| 610 | 2221001564 | Lương Gia Hân          | 22D_1  |         |
| 611 | 2221001567 | Phạm Ngọc Hân          | 22D_10 |         |
| 612 | 2221001568 | Phan Huỳnh Bảo Hân     | 22D_4  |         |
| 613 | 2221001570 | Trịnh Bảo Hân          | 22D_1  |         |
| 614 | 2221001572 | Đặng Thúy Hằng         | 22D_9  |         |
| 615 | 2221001574 | Ngô Thị Thúy Hằng      | 22D_4  |         |
| 616 | 2221001576 | Nguyễn Thị Như Hạnh    | 22D_2  |         |
| 617 | 2221001578 | Phan Duy Hào           | 22D_4  |         |
| 618 | 2221001579 | Dương Đình Hậu         | 22D_2  |         |
| 619 | 2221001582 | Nguyễn Đức Hữu Hiếu    | 22D_9  |         |
| 620 | 2221001583 | Nguyễn Minh Hiếu       | 22D_2  |         |
| 621 | 2221001584 | Nguyễn Ngọc Hiếu       | 22D_4  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------------|--------|---------|
| 622 | 2221001586 | Phạm Huy Hoàng          | 22D_1  |         |
| 623 | 2221001588 | Nguyễn Tuyết Hồng       | 22D_10 |         |
| 624 | 2221001589 | Nguyễn Huỳnh Diễm Hương | 22D_10 |         |
| 625 | 2221001591 | Nguyễn Thị Lan Hương    | 22D_4  |         |
| 626 | 2221001593 | Trương Thị Nguyệt Hương | 22D_10 |         |
| 627 | 2221001595 | Cao Anh Huy             | 22D_4  |         |
| 628 | 2221001597 | Giang Gia Huy           | 22D_1  |         |
| 629 | 2221001598 | Hồ Gia Huy              | 22D_4  |         |
| 630 | 2221001600 | Nguyễn Thanh Huy        | 22D_10 |         |
| 631 | 2221001601 | Trần Hồ Triệu Huy       | 22D_10 |         |
| 632 | 2221001607 | Đinh Hoàng Khanh        | 22D_4  |         |
| 633 | 2221001609 | Lê Hoàng Mai Khanh      | 22D_1  |         |
| 634 | 2221001610 | Trần Lê Gia Khánh       | 22D_10 |         |
| 635 | 2221001611 | Phạm Anh Khoa           | 22D_1  |         |
| 636 | 2221001617 | Nguyễn Ngọc Thiên Kim   | 22D_10 |         |
| 637 | 2221001618 | Lữ Mỹ Kỳ                | 22D_4  |         |
| 638 | 2221001622 | Vương Tuyết Lan         | 22D_2  |         |
| 639 | 2221001623 | Nguyễn Thị Cẩm Lìl      | 22D_10 |         |
| 640 | 2221001625 | Hà Trúc Linh            | 22D_1  |         |
| 641 | 2221001626 | Hứa Hiền Linh           | 22D_1  |         |
| 642 | 2221001626 | Hứa Hiền Linh           | 22D_4  |         |
| 643 | 2221001627 | Nguyễn Phạm Khánh Linh  | 22D_10 |         |
| 644 | 2221001628 | Nguyễn Thị Thuỳ Linh    | 22D_1  |         |
| 645 | 2221001630 | Nguyễn Thuỳ Linh        | 22D_10 |         |
| 646 | 2221001631 | Phạm Thị Khánh Linh     | 22D_1  |         |
| 647 | 2221001632 | Phạm Trúc Linh          | 22D_2  |         |
| 648 | 2221001634 | Đỗ Thanh Loan           | 22D_2  |         |
| 649 | 2221001635 | Lê Trần Hữu Lộc         | 22D_4  |         |
| 650 | 2221001636 | Lê Võ Gia Lộc           | 22D_2  |         |
| 651 | 2221001642 | Nguyễn Văn Lương        | 22D_4  |         |
| 652 | 2221001643 | Phan Đức Lương          | 22D_4  |         |
| 653 | 2221001644 | Hồ Thị Ngọc Lưu         | 22D_10 |         |
| 654 | 2221001646 | Đỗ Thị Hoàng Mai        | 22D_4  |         |
| 655 | 2221001648 | Lê Ngọc Mai             | 22D_1  |         |
| 656 | 2221001650 | Phạm Ngọc Mai           | 22D_2  |         |
| 657 | 2221001651 | Vương Huệ Mẫn           | 22D_1  |         |
| 658 | 2221001654 | Nguyễn Quang Minh       | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 659 | 2221001655 | Đào Thị Uyên My       | 22D_2  |         |
| 660 | 2221001658 | Nguyễn Phạm Trà My    | 22D_10 |         |
| 661 | 2221001659 | Đặng Gia Mỹ           | 22D_10 |         |
| 662 | 2221001663 | Trần Thị Nga          | 22D_4  |         |
| 663 | 2221001664 | Đặng Kim Ngân         | 22D_4  |         |
| 664 | 2221001665 | Đặng Thị Kim Ngân     | 22D_9  |         |
| 665 | 2221001665 | Đặng Thị Kim Ngân     | 22D_10 |         |
| 666 | 2221001666 | Đỗ Thị Kim Ngân       | 22D_10 |         |
| 667 | 2221001668 | Hồ Thị Mỹ Ngân        | 22D_1  |         |
| 668 | 2221001670 | Lê Hồ Mỹ Ngân         | 22D_9  |         |
| 669 | 2221001672 | Nguyễn Kim Ngân       | 22D_2  |         |
| 670 | 2221001673 | Nguyễn Kim Ngân       | 22D_10 |         |
| 671 | 2221001674 | Nguyễn Kim Ngân       | 22D_4  |         |
| 672 | 2221001676 | Nguyễn Phúc Hiếu Ngân | 22D_4  |         |
| 673 | 2221001678 | Nguyễn Thị Bạch Ngân  | 22D_10 |         |
| 674 | 2221001682 | Trần Phạm Kim Ngân    | 22D_4  |         |
| 675 | 2221001684 | Trương Thị Thúy Ngân  | 22D_9  |         |
| 676 | 2221001684 | Trương Thị Thúy Ngân  | 22D_10 |         |
| 677 | 2221001691 | Nguyễn Hữu Nghĩa      | 22D_10 |         |
| 678 | 2221001692 | Hồ Bảo Ngọc           | 22D_1  |         |
| 679 | 2221001692 | Hồ Bảo Ngọc           | 22D_2  |         |
| 680 | 2221001695 | Ngô Hồng Ngọc         | 22D_10 |         |
| 681 | 2221001697 | Nguyễn Xuân Ngọc      | 22D_1  |         |
| 682 | 2221001699 | Trần Bảo Ngọc         | 22D_2  |         |
| 683 | 2221001703 | Lê Nguyễn Minh Nguyên | 22D_2  |         |
| 684 | 2221001704 | Nguyễn Khải Nguyên    | 22D_10 |         |
| 685 | 2221001705 | Nguyễn Lâm Nguyên     | 22D_9  |         |
| 686 | 2221001706 | Nguyễn Lê Nguyên      | 22D_10 |         |
| 687 | 2221001710 | Phạm Thị Như Nguyệt   | 22D_2  |         |
| 688 | 2221001711 | Hồng Thiên Nhã        | 22D_9  |         |
| 689 | 2221001717 | Lương Minh Nhi        | 22D_1  |         |
| 690 | 2221001718 | Nguyễn Hoàng Uyên Nhi | 22D_4  |         |
| 691 | 2221001719 | Nguyễn Lương Hiền Nhi | 22D_2  |         |
| 692 | 2221001720 | Nguyễn Thảo Nhi       | 22D_10 |         |
| 693 | 2221001722 | Nguyễn Tuyết Nhi      | 22D_4  |         |
| 694 | 2221001725 | Tạ Huỳnh Yến Nhi      | 22D_4  |         |
| 695 | 2221001726 | Trần Thanh Yến Nhi    | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------------|--------|---------|
| 696 | 2221001730 | Võ Thảo Nhi             | 22D_10 |         |
| 697 | 2221001731 | Lê Hoài Nhơn            | 22D_4  |         |
| 698 | 2221001733 | Đinh Bảo Như            | 22D_9  |         |
| 699 | 2221001733 | Đinh Bảo Như            | 22D_10 |         |
| 700 | 2221001736 | Nguyễn Tâm Như          | 22D_2  |         |
| 701 | 2221001737 | Phan Khánh Như          | 22D_2  |         |
| 702 | 2221001745 | Lê Gia Phát             | 22D_4  |         |
| 703 | 2221001750 | Nguyễn Hồng Phúc        | 22D_2  |         |
| 704 | 2221001752 | Lê Thị Kim Phụng        | 22D_1  |         |
| 705 | 2221001755 | Huỳnh Thảo Phương       | 22D_10 |         |
| 706 | 2221001757 | Nguyễn Ngọc Nam Phương  | 22D_4  |         |
| 707 | 2221001760 | Phạm Thị Mai Phương     | 22D_9  |         |
| 708 | 2221001764 | Tạ Đại Quang            | 22D_4  |         |
| 709 | 2221001765 | Hồ Nguyễn Bảo Quyên     | 22D_10 |         |
| 710 | 2221001767 | Trần Nguyễn Tú Quyên    | 22D_1  |         |
| 711 | 2221001769 | Trương Thị Hồng Quyên   | 22D_4  |         |
| 712 | 2221001774 | Bùi Phạm Diễm Quỳnh     | 22D_4  |         |
| 713 | 2221001775 | Đào Lê Trúc Quỳnh       | 22D_10 |         |
| 714 | 2221001778 | Nguyễn Cảnh Diễm Quỳnh  | 22D_10 |         |
| 715 | 2221001780 | Trần Ngọc Nhã Quỳnh     | 22D_9  |         |
| 716 | 2221001781 | Trương Thúy Quỳnh       | 22D_9  |         |
| 717 | 2221001789 | Lê Minh Tài             | 22D_1  |         |
| 718 | 2221001790 | Nguyễn Mạnh Tài         | 22D_10 |         |
| 719 | 2221001792 | Nguyễn Thanh Tâm        | 22D_4  |         |
| 720 | 2221001796 | Cao Ngọc Thiên Thanh    | 22D_10 |         |
| 721 | 2221001799 | Trần Quốc Thanh         | 22D_10 |         |
| 722 | 2221001800 | Đinh Nguyễn Ngọc Thảo   | 22D_1  |         |
| 723 | 2221001803 | Lưu Thị Thảo            | 22D_1  |         |
| 724 | 2221001809 | Trần Thị Ngọc Thịnh     | 22D_4  |         |
| 725 | 2221001811 | Nguyễn Lương Khánh Thoa | 22D_4  |         |
| 726 | 2221001817 | Lư Thị Anh Thư          | 22D_2  |         |
| 727 | 2221001823 | Phan Thị Minh Thư       | 22D_9  |         |
| 728 | 2221001823 | Phan Thị Minh Thư       | 22D_10 |         |
| 729 | 2221001828 | Bùi Mỹ Thuận            | 22D_1  |         |
| 730 | 2221001828 | Bùi Mỹ Thuận            | 22D_4  |         |
| 731 | 2221001829 | Mai Nguyễn Minh Thương  | 22D_2  |         |
| 732 | 2221001836 | Nguyễn Thị Thủy Tiên    | 22D_2  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                     | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|----------------------------|--------|---------|
| 733 | 2221001842 | Trần Thị Thanh Trà         | 22D_2  |         |
| 734 | 2221001855 | Lê Thị Thuỳ Trang          | 22D_4  |         |
| 735 | 2221001858 | Phạm Huyền Trang           | 22D_10 |         |
| 736 | 2221001860 | Phan Thanh Trí             | 22D_9  |         |
| 737 | 2221001862 | Phạm Thị Tuyết Trinh       | 22D_1  |         |
| 738 | 2221001864 | Trịnh Thị Việt Trinh       | 22D_4  |         |
| 739 | 2221001867 | Nguyễn Phan Thanh Trúc     | 22D_2  |         |
| 740 | 2221001868 | Trần Thị Thanh Trúc        | 22D_2  |         |
| 741 | 2221001869 | Lê Nhật Trường             | 22D_10 |         |
| 742 | 2221001872 | Vũ Hương Tú                | 22D_2  |         |
| 743 | 2221001878 | Văn Thị Thùy Uyên          | 22D_2  |         |
| 744 | 2221001881 | Huỳnh Ngọc Thanh Vân       | 22D_2  |         |
| 745 | 2221001890 | Võ Thị Vi                  | 22D_1  |         |
| 746 | 2221001893 | Đỗ Khánh Vinh              | 22D_4  |         |
| 747 | 2221001894 | Nguyễn Quốc Vinh           | 22D_10 |         |
| 748 | 2221001895 | Khru Long Vũ               | 22D_1  |         |
| 749 | 2221001900 | Nguyễn Lê Vy               | 22D_10 |         |
| 750 | 2221001912 | Lê Thị Thanh Xuân          | 22D_10 |         |
| 751 | 2221001914 | Nguyễn Thị Như Ý           | 22D_2  |         |
| 752 | 2221001915 | Dư Lê Ngọc Yến             | 22D_2  |         |
| 753 | 2221001917 | Nguyễn Hồng Yến            | 22D_9  |         |
| 754 | 2221001918 | Dương Thị Phương Anh       | 22D_9  |         |
| 755 | 2221001923 | Bành Gia Bảo               | 22D_10 |         |
| 756 | 2221001925 | Nguyễn Ngọc Minh Châu      | 22D_4  |         |
| 757 | 2221001936 | Trần Lưu Gia Linh          | 22D_10 |         |
| 758 | 2221001943 | Đoàn Thanh Thảo            | 22D_10 |         |
| 759 | 2221001952 | Lại Nguyễn Hoàng Phương Vy | 22D_10 |         |
| 760 | 2221001956 | Nguyễn Nhật Anh            | 22D_2  |         |
| 761 | 2221001958 | Đỗ Thị Ngọc Ánh            | 22D_2  |         |
| 762 | 2221001962 | Hồ Trần Ngọc Bích          | 22D_1  |         |
| 763 | 2221001965 | Mai Huế Chi                | 22D_1  |         |
| 764 | 2221001974 | Tiểu Xuân Đức              | 22D_1  |         |
| 765 | 2221001979 | Bùi Thị Mỹ Duyên           | 22D_2  |         |
| 766 | 2221001985 | Nguyễn Thị Kim Hiếu        | 22D_9  |         |
| 767 | 2221001986 | Lê Thị Hoa                 | 22D_1  |         |
| 768 | 2221001990 | Nguyễn Thị Diễm Hương      | 22D_4  |         |
| 769 | 2221002001 | Trần Tuấn Kiệt             | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 770 | 2221002011 | Võ Luân                | 22D_4  |         |
| 771 | 2221002013 | Nguyễn Phương Mai      | 22D_1  |         |
| 772 | 2221002015 | Nguyễn Lê Thùy Mị      | 22D_2  |         |
| 773 | 2221002016 | Đinh Thị Diễm My       | 22D_1  |         |
| 774 | 2221002019 | Phạm Hoàng Diễm My     | 22D_4  |         |
| 775 | 2221002027 | Trần Ngọc Nhân         | 22D_4  |         |
| 776 | 2221002029 | Nguyễn Thị Yến Nhi     | 22D_4  |         |
| 777 | 2221002033 | Lê Nguyễn Khánh Như    | 22D_1  |         |
| 778 | 2221002035 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 22D_1  |         |
| 779 | 2221002047 | Trần Bình Sơn          | 22D_9  |         |
| 780 | 2221002050 | Nguyễn Danh Thái       | 22D_4  |         |
| 781 | 2221002051 | Trần Thị Hồng Thắm     | 22D_1  |         |
| 782 | 2221002059 | Lê Thị Thu Thủy        | 22D_4  |         |
| 783 | 2221002063 | Hoàng Mỹ Ngọc Trâm     | 22D_4  |         |
| 784 | 2221002064 | Trần Thị Ngọc Trâm     | 22D_1  |         |
| 785 | 2221002068 | Huỳnh Khắc Tứ          | 22D_2  |         |
| 786 | 2221002072 | Vũ Lê Thảo Uyên        | 22D_4  |         |
| 787 | 2221002082 | Lê Thị Lan Anh         | 22D_1  |         |
| 788 | 2221002115 | Phạm Thanh Uyên Nhi    | 22D_9  |         |
| 789 | 2221002119 | Đặng Thanh Phương      | 22D_1  |         |
| 790 | 2221002122 | Nguyễn Nhật Thành      | 22D_10 |         |
| 791 | 2221002142 | Nguyễn Thị Tường Vy    | 22D_1  |         |
| 792 | 2221002144 | Khổng Ngọc Tường An    | 22D_1  |         |
| 793 | 2221002147 | Đào Vân Anh            | 22D_10 |         |
| 794 | 2221002148 | Hoàng Lê Ngọc Anh      | 22D_10 |         |
| 795 | 2221002149 | Nguyễn Ngọc Kim Anh    | 22D_2  |         |
| 796 | 2221002151 | Phan Thị Tú Anh        | 22D_10 |         |
| 797 | 2221002158 | Nguyễn Thị Minh Châu   | 22D_2  |         |
| 798 | 2221002160 | Nguyễn Thị Mỹ Chi      | 22D_10 |         |
| 799 | 2221002165 | Huỳnh Công Danh        | 22D_1  |         |
| 800 | 2221002169 | Nguyễn Thế Diên        | 22D_2  |         |
| 801 | 2221002171 | Nghiêm Thị Xuân Diệu   | 22D_2  |         |
| 802 | 2221002173 | Nguyễn Minh Du         | 22D_10 |         |
| 803 | 2221002176 | Nguyễn Thị Hoàng Dung  | 22D_2  |         |
| 804 | 2221002178 | Trần Thị Thuỳ Dung     | 22D_10 |         |
| 805 | 2221002179 | Nguyễn Thị Hồng Dương  | 22D_2  |         |
| 806 | 2221002183 | Bùi Đoàn Mỹ Duyên      | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 807 | 2221002188 | Trần Hoàng Gia         | 22D_4  |         |
| 808 | 2221002190 | Trần Thị Thu Giang     | 22D_2  |         |
| 809 | 2221002196 | Lưu Thị Bích Hân       | 22D_10 |         |
| 810 | 2221002198 | Lê Thị Hằng            | 22D_10 |         |
| 811 | 2221002199 | Lê Thị Thuý Hằng       | 22D_10 |         |
| 812 | 2221002205 | Dương Thị Kim Hạt      | 22D_10 |         |
| 813 | 2221002209 | Trần Thanh Hiền        | 22D_10 |         |
| 814 | 2221002210 | Trần Thị Thu Hiền      | 22D_10 |         |
| 815 | 2221002213 | Trần Nhật Hoàng        | 22D_2  |         |
| 816 | 2221002215 | Nguyễn Minh Hưng       | 22D_2  |         |
| 817 | 2221002228 | Huỳnh Thị Yến Khoa     | 22D_10 |         |
| 818 | 2221002234 | Trần Khiết Lam         | 22D_10 |         |
| 819 | 2221002236 | Phan Nghi Lâm          | 22D_2  |         |
| 820 | 2221002237 | Lê LinDa               | 22D_4  |         |
| 821 | 2221002238 | Cao Trương Khánh Linh  | 22D_1  |         |
| 822 | 2221002239 | Đặng Thuý Linh         | 22D_10 |         |
| 823 | 2221002241 | Nguyễn Khánh Linh      | 22D_10 |         |
| 824 | 2221002253 | Trương Hoàng Ly        | 22D_2  |         |
| 825 | 2221002257 | Đinh Thị Hồng Mai      | 22D_9  |         |
| 826 | 2221002262 | Nguyễn Thị Trúc My     | 22D_1  |         |
| 827 | 2221002263 | Đỗ Trần Thiên Mỹ       | 22D_1  |         |
| 828 | 2221002264 | Trần Vi Na             | 22D_10 |         |
| 829 | 2221002265 | Lê Thị Hồng Nga        | 22D_9  |         |
| 830 | 2221002268 | Bạch Thùy Kim Ngân     | 22D_2  |         |
| 831 | 2221002269 | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 22D_10 |         |
| 832 | 2221002270 | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 22D_9  |         |
| 833 | 2221002271 | Phạm Thị Kim Ngân      | 22D_2  |         |
| 834 | 2221002272 | Phùng Huỳnh Kim Ngân   | 22D_10 |         |
| 835 | 2221002274 | Vũ Thị Thanh Ngân      | 22D_10 |         |
| 836 | 2221002276 | Lưu Thanh Nghi         | 22D_10 |         |
| 837 | 2221002281 | Nguyễn Phương Ngọc     | 22D_4  |         |
| 838 | 2221002284 | Lê Hoàng Khánh Nguyên  | 22D_2  |         |
| 839 | 2221002287 | Trương Thị Thảo Nguyên | 22D_1  |         |
| 840 | 2221002288 | Trần Thị Thanh Nhân    | 22D_4  |         |
| 841 | 2221002290 | Lê Thị Ngọc Nhi        | 22D_4  |         |
| 842 | 2221002292 | Nguyễn Hoàng Anh Nhi   | 22D_2  |         |
| 843 | 2221002295 | Võ Thị Yến Nhi         | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 844 | 2221002299 | Nguyễn Thị Nhường     | 22D_4  |         |
| 845 | 2221002303 | Lê Diễm Phúc          | 22D_10 |         |
| 846 | 2221002305 | Nguyễn Hoài Phương    | 22D_1  |         |
| 847 | 2221002306 | Nguyễn Thị Mai Phương | 22D_1  |         |
| 848 | 2221002307 | Phạm Uyên Phương      | 22D_10 |         |
| 849 | 2221002310 | Vũ Nhật Hoài Phương   | 22D_10 |         |
| 850 | 2221002311 | Lê Minh Quân          | 22D_10 |         |
| 851 | 2221002312 | Phạm Minh Quân        | 22D_4  |         |
| 852 | 2221002315 | Hoàng Trúc Quỳnh      | 22D_10 |         |
| 853 | 2221002316 | Lê Quỳnh              | 22D_10 |         |
| 854 | 2221002317 | Nguyễn Thị Như Quỳnh  | 22D_10 |         |
| 855 | 2221002323 | Nguyễn Thị Minh Tâm   | 22D_2  |         |
| 856 | 2221002324 | Huỳnh Thị Hồng Thẩm   | 22D_10 |         |
| 857 | 2221002327 | Trần Thị Thiên Thanh  | 22D_4  |         |
| 858 | 2221002329 | Lê Thanh Thảo         | 22D_10 |         |
| 859 | 2221002331 | Ngô Phương Thảo       | 22D_10 |         |
| 860 | 2221002334 | Nguyễn Thị Thu Thảo   | 22D_1  |         |
| 861 | 2221002336 | Trần Phương Thảo      | 22D_2  |         |
| 862 | 2221002339 | Võ Thị Phương Thảo    | 22D_4  |         |
| 863 | 2221002341 | Lê Thái Minh Thi      | 22D_10 |         |
| 864 | 2221002343 | Trần Phạm Minh Thi    | 22D_2  |         |
| 865 | 2221002344 | Trần Thị Huỳnh Thi    | 22D_10 |         |
| 866 | 2221002349 | Hồ Ngọc Thư           | 22D_10 |         |
| 867 | 2221002350 | Nguyễn Ngọc Anh Thư   | 22D_10 |         |
| 868 | 2221002353 | Huỳnh Thanh Thuận     | 22D_10 |         |
| 869 | 2221002355 | Lý Thị Hoài Thương    | 22D_10 |         |
| 870 | 2221002356 | Phan Thị Thương       | 22D_10 |         |
| 871 | 2221002359 | Nguyễn Lê Như Thủy    | 22D_9  |         |
| 872 | 2221002362 | Nguyễn Ngọc Thủy Tiên | 22D_4  |         |
| 873 | 2221002367 | Huỳnh Mai Trâm        | 22D_2  |         |
| 874 | 2221002372 | Nguyễn Hồ Huế Trân    | 22D_4  |         |
| 875 | 2221002375 | Nguyễn Thị Thùy Trang | 22D_10 |         |
| 876 | 2221002378 | Võ Thị Thu Trang      | 22D_10 |         |
| 877 | 2221002385 | Lê Thị Cẩm Tú         | 22D_10 |         |
| 878 | 2221002388 | Đặng Hoàng Tuấn       | 22D_2  |         |
| 879 | 2221002391 | Lê Cát Tường          | 22D_2  |         |
| 880 | 2221002397 | Phạm Thị Vân          | 22D_4  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|--------|---------|
| 881 | 2221002398 | Trần Hà Vi            | 22D_1  |         |
| 882 | 2221002403 | Lê Trịnh Thảo Vy      | 22D_10 |         |
| 883 | 2221002404 | Nguyễn Ngọc Bảo Vy    | 22D_10 |         |
| 884 | 2221002406 | Nguyễn Thị Thúy Vy    | 22D_10 |         |
| 885 | 2221002407 | Phan Tường Vy         | 22D_10 |         |
| 886 | 2221002411 | Nguyễn Hòa Chiêu Xuân | 22D_1  |         |
| 887 | 2221002412 | Tiết Thanh Xuân       | 22D_1  |         |
| 888 | 2221002413 | Lê Ngọc Như Ý         | 22D_10 |         |
| 889 | 2221002414 | Nguyễn Thị Như Ý      | 22D_1  |         |
| 890 | 2221002416 | Nguyễn Thị Hồng Yến   | 22D_1  |         |
| 891 | 2221002417 | Nguyễn Thị Thúy An    | 22D_10 |         |
| 892 | 2221002418 | Nguyễn Trọng An       | 22D_10 |         |
| 893 | 2221002421 | Dương Ngọc Anh        | 22D_2  |         |
| 894 | 2221002423 | Huỳnh Thị Quỳnh Anh   | 22D_1  |         |
| 895 | 2221002425 | Lý Ngọc Anh           | 22D_1  |         |
| 896 | 2221002428 | Nguyễn Huỳnh Tú Anh   | 22D_10 |         |
| 897 | 2221002431 | Nguyễn Thị Hồng Anh   | 22D_2  |         |
| 898 | 2221002434 | Phạm Nguyễn Minh Anh  | 22D_1  |         |
| 899 | 2221002435 | Trần Bạch Quỳnh Anh   | 22D_1  |         |
| 900 | 2221002437 | Trần Đỗ Văn Anh       | 22D_4  |         |
| 901 | 2221002440 | Trần Nguyễn Xuân Anh  | 22D_9  |         |
| 902 | 2221002441 | Trần Thị Lan Anh      | 22D_1  |         |
| 903 | 2221002442 | Vũ Huyền Anh          | 22D_4  |         |
| 904 | 2221002444 | Vương Quốc Anh        | 22D_2  |         |
| 905 | 2221002445 | Đào Lê Ngọc Ánh       | 22D_9  |         |
| 906 | 2221002449 | Trịnh Quốc Bảo        | 22D_1  |         |
| 907 | 2221002451 | Dương Minh Chánh      | 22D_10 |         |
| 908 | 2221002454 | Nguyễn Ngọc Kim Châu  | 22D_10 |         |
| 909 | 2221002455 | Nguyễn Quỳnh Anh Chi  | 22D_1  |         |
| 910 | 2221002457 | Phùng Ngọc Cường      | 22D_9  |         |
| 911 | 2221002458 | Phạm Nguyễn Yến Đan   | 22D_10 |         |
| 912 | 2221002459 | Nguyễn Đặng Hải Đăng  | 22D_1  |         |
| 913 | 2221002462 | Lê Tuấn Đạt           | 22D_9  |         |
| 914 | 2221002464 | Dương Bửu Điền        | 22D_2  |         |
| 915 | 2221002468 | Dương Doanh Doanh     | 22D_9  |         |
| 916 | 2221002469 | Võ Rạng Đông          | 22D_4  |         |
| 917 | 2221002470 | Nguyễn Minh Đức       | 22D_1  |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|--------|---------|
| 918 | 2221002475 | Trần Nguyễn Ngọc Dung  | 22D_4  |         |
| 919 | 2221002476 | Đoàn Mạnh Dũng         | 22D_10 |         |
| 920 | 2221002481 | Nguyễn Thanh Duy       | 22D_10 |         |
| 921 | 2221002482 | Trương Nhật Duy        | 22D_2  |         |
| 922 | 2221002485 | Trương Thị Mỹ Duyên    | 22D_1  |         |
| 923 | 2221002486 | Nguyễn Huỳnh Trà Giang | 22D_9  |         |
| 924 | 2221002487 | Cao Ngân Hà            | 22D_10 |         |
| 925 | 2221002488 | Nguyễn Ngọc Hà         | 22D_9  |         |
| 926 | 2221002494 | Nguyễn Thị Khả Hân     | 22D_10 |         |
| 927 | 2221002496 | Nguyễn Thị Ngọc Hân    | 22D_2  |         |
| 928 | 2221002497 | Phương Gia Hân         | 22D_2  |         |
| 929 | 2221002498 | Trần Thị Ngọc Hân      | 22D_10 |         |
| 930 | 2221002499 | Trần Thị Ngọc Hân      | 22D_2  |         |
| 931 | 2221002500 | Văn Đỗ Xuân Hân        | 22D_10 |         |
| 932 | 2221002503 | Bùi Đoàn Hồng Hạnh     | 22D_10 |         |
| 933 | 2221002506 | Phạm Công Hậu          | 22D_2  |         |
| 934 | 2221002507 | Đỗ Thị Thu Hiền        | 22D_2  |         |
| 935 | 2221002510 | Hồ Thị Hoa             | 22D_1  |         |
| 936 | 2221002512 | Điêu Vũ Hùng           | 22D_10 |         |
| 937 | 2221002514 | Phạm Duy Hưng          | 22D_10 |         |
| 938 | 2221002515 | Hồ Quỳnh Hương         | 22D_1  |         |
| 939 | 2221002521 | Nguyễn Nhất Huy        | 22D_2  |         |
| 940 | 2221002523 | Phạm Minh Huy          | 22D_10 |         |
| 941 | 2221002524 | Đinh Khánh Huyền       | 22D_9  |         |
| 942 | 2221002525 | Khiếu Lâm Khánh Huyền  | 22D_10 |         |
| 943 | 2221002526 | Lê Minh Thanh Huyền    | 22D_10 |         |
| 944 | 2221002527 | Lê Thị Mỹ Huyền        | 22D_10 |         |
| 945 | 2221002528 | Nguyễn Thanh Huyền     | 22D_10 |         |
| 946 | 2221002529 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 22D_10 |         |
| 947 | 2221002531 | Hồ Như Huỳnh           | 22D_9  |         |
| 948 | 2221002532 | Nguyễn Như Huỳnh       | 22D_2  |         |
| 949 | 2221002535 | Nguyễn Phúc Bảo Khang  | 22D_2  |         |
| 950 | 2221002535 | Nguyễn Phúc Bảo Khang  | 22D_10 |         |
| 951 | 2221002536 | Nguyễn Trần Duy Khang  | 22D_4  |         |
| 952 | 2221002537 | Nguyễn Vĩnh Khang      | 22D_2  |         |
| 953 | 2221002538 | Trần Nguyên Khang      | 22D_9  |         |
| 954 | 2221002540 | Lê Minh Quốc Khánh     | 22D_10 |         |

| STT | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|-----|------------|--------------------------|--------|---------|
| 955 | 2221002542 | Nguyễn Thị Ngọc Khánh    | 22D_9  |         |
| 956 | 2221002545 | Đỗ Đăng Khoa             | 22D_10 |         |
| 957 | 2221002547 | Nguyễn Minh Khuê         | 22D_10 |         |
| 958 | 2221002548 | Phạm Hà Khuê             | 22D_1  |         |
| 959 | 2221002549 | Phạm Huỳnh Trúc Khương   | 22D_10 |         |
| 960 | 2221002552 | Nguyễn Thị Mỹ Lệ         | 22D_4  |         |
| 961 | 2221002555 | Dương Phương Linh        | 22D_9  |         |
| 962 | 2221002558 | Phạm Thị Thùy Linh       | 22D_10 |         |
| 963 | 2221002560 | Thái Thùy Linh           | 22D_1  |         |
| 964 | 2221002564 | Đinh Hoàng Sơn Long      | 22D_4  |         |
| 965 | 2221002566 | Kỳ Tiểu Long             | 22D_2  |         |
| 966 | 2221002567 | Lạc Đức Long             | 22D_1  |         |
| 967 | 2221002573 | Ngô Thị Ngọc Mai         | 22D_1  |         |
| 968 | 2221002575 | Nguyễn Thị Xuân Mai      | 22D_2  |         |
| 969 | 2221002576 | Phạm Ngọc Mai            | 22D_9  |         |
| 970 | 2221002578 | Lư Đặng Gia Mẫn          | 22D_4  |         |
| 971 | 2221002581 | Nguyễn Khánh Minh        | 22D_2  |         |
| 972 | 2221002582 | Trần Thị Hoàng Minh      | 22D_10 |         |
| 973 | 2221002584 | Đoàn Lê Ngọc My          | 22D_1  |         |
| 974 | 2221002585 | Hoàng Ngọc Thảo My       | 22D_10 |         |
| 975 | 2221002586 | Lê Kiều Thảo My          | 22D_1  |         |
| 976 | 2221002587 | Nguyễn Thị Diễm My       | 22D_10 |         |
| 977 | 2221002592 | Châu Tiểu Ngà            | 22D_10 |         |
| 978 | 2221002594 | Lê Mai Phương Ngân       | 22D_1  |         |
| 979 | 2221002597 | Nguyễn Huỳnh Thúy Ngân   | 22D_2  |         |
| 980 | 2221002603 | Trần Lữ Kim Ngân         | 22D_9  |         |
| 981 | 2221002605 | Võ Kim Ngân              | 22D_10 |         |
| 982 | 2221002606 | Mai Mẫn Nghi             | 22D_10 |         |
| 983 | 2221002608 | Huỳnh Thoa Ngọc          | 22D_10 |         |
| 984 | 2221002610 | Nguyễn Cao Như Ngọc      | 22D_10 |         |
| 985 | 2221002613 | Siêu Mỹ Ngọc             | 22D_10 |         |
| 986 | 2221002614 | Triệu Đỗ Thiên Ngọc      | 22D_9  |         |
| 987 | 2221002616 | Lê Phúc Nguyên           | 22D_4  |         |
| 988 | 2221002621 | Trần Nguyễn Kim Nguyên   | 22D_2  |         |
| 989 | 2221002622 | Trương Huỳnh Thảo Nguyên | 22D_1  |         |
| 990 | 2221002627 | Trịnh Thị Ái Nhân        | 22D_10 |         |
| 991 | 2221002628 | Nguyễn Quang Minh Nhật   | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 992  | 2221002630 | Hồ Thị Yến Nhi         | 22D_10 |         |
| 993  | 2221002631 | Nguyễn Hoàng Uyên Nhi  | 22D_10 |         |
| 994  | 2221002632 | Nguyễn Lê Khánh Nhi    | 22D_9  |         |
| 995  | 2221002633 | Nguyễn Lê Nguyệt Nhi   | 22D_2  |         |
| 996  | 2221002637 | Nông Ngọc Nhi          | 22D_1  |         |
| 997  | 2221002641 | Đào Nữ Ngọc Như        | 22D_10 |         |
| 998  | 2221002645 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Như  | 22D_2  |         |
| 999  | 2221002645 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Như  | 22D_1  |         |
| 1000 | 2221002645 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Như  | 22D_10 |         |
| 1001 | 2221002646 | Nguyễn Tâm Như         | 22D_1  |         |
| 1002 | 2221002648 | Phan Đặng Quỳnh Như    | 22D_9  |         |
| 1003 | 2221002649 | Trần Thị Quỳnh Như     | 22D_2  |         |
| 1004 | 2221002652 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 22D_10 |         |
| 1005 | 2221002655 | Dương Thị Kiều Oanh    | 22D_9  |         |
| 1006 | 2221002658 | Nguyễn Hoàng Duy Phát  | 22D_2  |         |
| 1007 | 2221002660 | Mai Đăng Phúc          | 22D_4  |         |
| 1008 | 2221002662 | Cao Vân Phương         | 22D_9  |         |
| 1009 | 2221002666 | Lương Nhã Phương       | 22D_2  |         |
| 1010 | 2221002667 | Nguyễn Hồng Phương     | 22D_1  |         |
| 1011 | 2221002668 | Nguyễn Mai Phương      | 22D_10 |         |
| 1012 | 2221002670 | Tổng Hoài Phương       | 22D_1  |         |
| 1013 | 2221002671 | Nguyễn Thị Phụng       | 22D_2  |         |
| 1014 | 2221002672 | Phan Thị Bích Phụng    | 22D_9  |         |
| 1015 | 2221002673 | Lê Chánh Anh Quân      | 22D_10 |         |
| 1016 | 2221002675 | Lý Mỹ Quyên            | 22D_1  |         |
| 1017 | 2221002680 | Lâm Như Quỳnh          | 22D_4  |         |
| 1018 | 2221002682 | Nguyễn Cẩm Quỳnh       | 22D_9  |         |
| 1019 | 2221002686 | Phan Mai Quỳnh         | 22D_2  |         |
| 1020 | 2221002687 | Phan Nguyễn Xuân Quỳnh | 22D_10 |         |
| 1021 | 2221002688 | Trần Lê Như Quỳnh      | 22D_2  |         |
| 1022 | 2221002689 | Trần Thị Như Quỳnh     | 22D_1  |         |
| 1023 | 2221002690 | Võ Như Quỳnh           | 22D_10 |         |
| 1024 | 2221002691 | Trần Đình Sinh         | 22D_4  |         |
| 1025 | 2221002694 | Lê Vĩnh Tâm            | 22D_2  |         |
| 1026 | 2221002695 | Nguyễn Ngọc Thanh Tâm  | 22D_2  |         |
| 1027 | 2221002698 | Phạm Văn Thái          | 22D_1  |         |
| 1028 | 2221002699 | Võ Nhật Thái           | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1029 | 2221002700 | Lương Quyết Thắng       | 22D_1  |         |
| 1030 | 2221002703 | Đỗ Thanh Thảo           | 22D_1  |         |
| 1031 | 2221002704 | Hứa Ngọc Minh Thảo      | 22D_9  |         |
| 1032 | 2221002705 | Huỳnh Thụy Thanh Thảo   | 22D_10 |         |
| 1033 | 2221002706 | Ngô Thị Thanh Thảo      | 22D_10 |         |
| 1034 | 2221002707 | Nguyễn Ngô Thanh Thảo   | 22D_9  |         |
| 1035 | 2221002713 | Vũ Hữu Thọ              | 22D_2  |         |
| 1036 | 2221002715 | Bùi Ngọc Anh Thư        | 22D_9  |         |
| 1037 | 2221002716 | Đào Minh Thư            | 22D_10 |         |
| 1038 | 2221002719 | Nguyễn Thị Anh Thư      | 22D_10 |         |
| 1039 | 2221002722 | Lương Võ Hoài Thương    | 22D_2  |         |
| 1040 | 2221002724 | Nguyễn Ngọc Phương Thùy | 22D_10 |         |
| 1041 | 2221002726 | Trần Thị Phương Thùy    | 22D_10 |         |
| 1042 | 2221002728 | Phạm Nguyễn Lam Thuyên  | 22D_10 |         |
| 1043 | 2221002731 | Diệp Thủy Tiên          | 22D_1  |         |
| 1044 | 2221002732 | Phạm Lâm Thủy Tiên      | 22D_1  |         |
| 1045 | 2221002735 | Trần Thị Thủy Tiên      | 22D_10 |         |
| 1046 | 2221002736 | Trần Trọng Tín          | 22D_1  |         |
| 1047 | 2221002737 | Huỳnh Hữu Toàn          | 22D_9  |         |
| 1048 | 2221002738 | Nguyễn Thanh Toàn       | 22D_10 |         |
| 1049 | 2221002739 | Phan Anh Toàn           | 22D_2  |         |
| 1050 | 2221002741 | Bùi Thị Như Tốt         | 22D_10 |         |
| 1051 | 2221002742 | Nguyễn Đỗ Hương Trà     | 22D_10 |         |
| 1052 | 2221002743 | Nguyễn Thị Hương Trà    | 22D_1  |         |
| 1053 | 2221002744 | Đặng Cao Ngọc Trâm      | 22D_1  |         |
| 1054 | 2221002746 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm  | 22D_1  |         |
| 1055 | 2221002751 | Đàm Thị Huyền Trang     | 22D_1  |         |
| 1056 | 2221002754 | Hồ Huyền Trang          | 22D_1  |         |
| 1057 | 2221002755 | Huỳnh Hồng Thiên Trang  | 22D_4  |         |
| 1058 | 2221002759 | Nguyễn Thị Thảo Trang   | 22D_2  |         |
| 1059 | 2221002765 | Nguyễn Thị Ngọc Trinh   | 22D_2  |         |
| 1060 | 2221002766 | Nguyễn Thị Tuyết Trinh  | 22D_10 |         |
| 1061 | 2221002769 | Huỳnh Hải Thanh Trúc    | 22D_1  |         |
| 1062 | 2221002771 | Dương Thị Cẩm Tú        | 22D_10 |         |
| 1063 | 2221002772 | Huỳnh Ngọc Thanh Tú     | 22D_10 |         |
| 1064 | 2221002774 | Ngô Diệp Cẩm Tú         | 22D_10 |         |
| 1065 | 2221002777 | Trần Hữu Tuấn           | 22D_10 |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1066 | 2221002778 | Nguyễn Sơn Tùng        | 22D_4  |         |
| 1067 | 2221002779 | Lê Nguyễn Thảo Tuyên   | 22D_9  |         |
| 1068 | 2221002783 | Nguyễn Ngọc Thanh Uyên | 22D_10 |         |
| 1069 | 2221002785 | Lưu Mỹ Vân             | 22D_10 |         |
| 1070 | 2221002786 | Nguyễn Thị Thanh Vân   | 22D_1  |         |
| 1071 | 2221002789 | Nguyễn Ngọc Yến Vi     | 22D_10 |         |
| 1072 | 2221002795 | Lê Thị Tuyết Vy        | 22D_2  |         |
| 1073 | 2221002796 | Nguyễn Hà Khánh Vy     | 22D_1  |         |
| 1074 | 2221002801 | Nguyễn Trần Khánh Vy   | 22D_10 |         |
| 1075 | 2221002804 | Trần Nguyễn Khánh Vy   | 22D_4  |         |
| 1076 | 2221002808 | Nguyễn Hoàng Xoan      | 22D_10 |         |
| 1077 | 2221002811 | Nguyễn Trần Như Ý      | 22D_1  |         |
| 1078 | 2221002812 | Bùi Thị Hải Yến        | 22D_10 |         |
| 1079 | 2221002813 | Nguyễn Kim Bạch Yến    | 22D_1  |         |
| 1080 | 2221002825 | Trần Vương Mỹ Duyên    | 22D_2  |         |
| 1081 | 2221002826 | Lê Thị Hải Hà          | 22D_4  |         |
| 1082 | 2221002828 | Võ Song Hương          | 22D_1  |         |
| 1083 | 2221002829 | Lương Tuyết Huỳnh      | 22D_4  |         |
| 1084 | 2221002830 | Hồ Đỗ Gia Khánh        | 22D_10 |         |
| 1085 | 2221002839 | Cao Thị Quỳnh Ngân     | 22D_1  |         |
| 1086 | 2221002842 | Đinh Ngọc Ý Nhi        | 22D_10 |         |
| 1087 | 2221002844 | Eng Ngô Bảo Phương     | 22D_10 |         |
| 1088 | 2221002847 | Nguyễn Thị Xuân Phương | 22D_4  |         |
| 1089 | 2221002855 | Nguyễn Thị Thuỳ Trang  | 22D_10 |         |
| 1090 | 2221002859 | Nguyễn Hà Tổ Uyên      | 22D_10 |         |
| 1091 | 2221002862 | Lê Trần Gia Vũ         | 22D_4  |         |
| 1092 | 2221002866 | Bùi Thị Thúy An        | 22D_2  |         |
| 1093 | 2221002867 | Đỗ Trần Bình An        | 22D_9  |         |
| 1094 | 2221002868 | Ngô Duy An             | 22D_10 |         |
| 1095 | 2221002869 | Ngô Thúy An            | 22D_1  |         |
| 1096 | 2221002872 | Nguyễn Thị Kim An      | 22D_2  |         |
| 1097 | 2221002874 | Nguyễn Thúy An         | 22D_10 |         |
| 1098 | 2221002876 | Dương Duy Anh          | 22D_4  |         |
| 1099 | 2221002877 | Hoàng Thị Mai Anh      | 22D_9  |         |
| 1100 | 2221002878 | Huỳnh Ngọc Lan Anh     | 22D_2  |         |
| 1101 | 2221002879 | Lê Lan Anh             | 22D_1  |         |
| 1102 | 2221002881 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh   | 22D_9  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1103 | 2221002881 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh    | 22D_1  |         |
| 1104 | 2221002883 | Nguyễn Phương Anh       | 22D_10 |         |
| 1105 | 2221002885 | Nguyễn Tuấn Anh         | 22D_4  |         |
| 1106 | 2221002886 | Phan Lê Quỳnh Anh       | 22D_4  |         |
| 1107 | 2221002887 | Tổng Ngọc Minh Anh      | 22D_4  |         |
| 1108 | 2221002888 | Trần Thị Tuyết Anh      | 22D_1  |         |
| 1109 | 2221002891 | Tổng Thị Hồng Ánh       | 22D_4  |         |
| 1110 | 2221002893 | Nguyễn Thị Thanh Bạch   | 22D_2  |         |
| 1111 | 2221002894 | Lương Hoàng Gia Bằng    | 22D_10 |         |
| 1112 | 2221002895 | Trần Tiểu Bằng          | 22D_10 |         |
| 1113 | 2221002897 | Dương Tấn Bảo           | 22D_4  |         |
| 1114 | 2221002900 | Trương Thiên Bảo        | 22D_9  |         |
| 1115 | 2221002901 | Nguyễn Đan Ngọc Bích    | 22D_2  |         |
| 1116 | 2221002902 | Lê Việt Bình            | 22D_1  |         |
| 1117 | 2221002903 | Nguyễn Duy Bình         | 22D_2  |         |
| 1118 | 2221002905 | Phan Thị Hoàng Châu     | 22D_2  |         |
| 1119 | 2221002907 | Trịnh Kim Chi           | 22D_2  |         |
| 1120 | 2221002913 | Đinh Minh Đại           | 22D_4  |         |
| 1121 | 2221002914 | Lê Thị Linh Đan         | 22D_10 |         |
| 1122 | 2221002915 | Nguyễn Hùng Danh        | 22D_2  |         |
| 1123 | 2221002916 | Bùi Thị Hồng Đào        | 22D_9  |         |
| 1124 | 2221002917 | Lương Thị Đào           | 22D_1  |         |
| 1125 | 2221002918 | Ngô Thị Ngọc Đào        | 22D_1  |         |
| 1126 | 2221002919 | Nguyễn Thị Anh Đào      | 22D_2  |         |
| 1127 | 2221002920 | Bùi Văn Đạt             | 22D_1  |         |
| 1128 | 2221002921 | Đinh Phát Đạt           | 22D_1  |         |
| 1129 | 2221002922 | Dương Đình Thành Đạt    | 22D_9  |         |
| 1130 | 2221002923 | Lâm Vương Đạt           | 22D_1  |         |
| 1131 | 2221002924 | Lê Thanh Đạt            | 22D_2  |         |
| 1132 | 2221002927 | Bùi Thị Phương Diễm     | 22D_1  |         |
| 1133 | 2221002929 | Phạm Thị Kiều Diễm      | 22D_2  |         |
| 1134 | 2221002930 | Nguyễn Ngọc Diệp        | 22D_1  |         |
| 1135 | 2221002931 | Trần Ngọc Diệu          | 22D_9  |         |
| 1136 | 2221002932 | Nguyễn Phùng Khánh Đoan | 22D_2  |         |
| 1137 | 2221002934 | Trương Công Doanh       | 22D_2  |         |
| 1138 | 2221002935 | Trần Thị Lê Dư          | 22D_9  |         |
| 1139 | 2221002936 | Lê Ngọc Phương Dung     | 22D_10 |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|--------------------------|--------|---------|
| 1140 | 2221002937 | Lê Phương Dung           | 22D_1  |         |
| 1141 | 2221002939 | Trần Thị Phương Dung     | 22D_9  |         |
| 1142 | 2221002940 | Võ Lê Mỹ Dung            | 22D_1  |         |
| 1143 | 2221002941 | Nguyễn Hoàng Dũng        | 22D_2  |         |
| 1144 | 2221002943 | Kiều Khánh Duy           | 22D_1  |         |
| 1145 | 2221002945 | Nguyễn Quốc Duy          | 22D_1  |         |
| 1146 | 2221002947 | Nguyễn Dương Thanh Duyên | 22D_2  |         |
| 1147 | 2221002954 | Nguyễn Thị Quỳnh Giang   | 22D_10 |         |
| 1148 | 2221002955 | Nguyễn Thị Thu Giang     | 22D_1  |         |
| 1149 | 2221002957 | Nguyễn Thị Ngọc Giàu     | 22D_9  |         |
| 1150 | 2221002960 | Trần Việt Hà             | 22D_4  |         |
| 1151 | 2221002962 | Võ Thị Thu Hà            | 22D_1  |         |
| 1152 | 2221002964 | Hồ Gia Hân               | 22D_10 |         |
| 1153 | 2221002965 | Hứa Thị Hồng Hân         | 22D_2  |         |
| 1154 | 2221002966 | Huỳnh Ngọc Hân           | 22D_9  |         |
| 1155 | 2221002967 | Lê Gia Hân               | 22D_2  |         |
| 1156 | 2221002968 | Ngô Ngọc Hân             | 22D_2  |         |
| 1157 | 2221002969 | Nguyễn Hồng Hân          | 22D_10 |         |
| 1158 | 2221002972 | Nguyễn Thị Ngọc Hân      | 22D_1  |         |
| 1159 | 2221002973 | Phạm Ngọc Gia Hân        | 22D_9  |         |
| 1160 | 2221002975 | Quách Ngọc Hân           | 22D_2  |         |
| 1161 | 2221002980 | Hoàng Thu Hằng           | 22D_10 |         |
| 1162 | 2221002986 | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh       | 22D_10 |         |
| 1163 | 2221002987 | Trần Hồng Hạnh           | 22D_4  |         |
| 1164 | 2221002988 | Trần Thị Mỹ Hạnh         | 22D_4  |         |
| 1165 | 2221002990 | Huỳnh Lưu Bích Hậu       | 22D_10 |         |
| 1166 | 2221002991 | Trần Thanh Hậu           | 22D_1  |         |
| 1167 | 2221002992 | Lý Ngọc Hiền             | 22D_4  |         |
| 1168 | 2221002994 | Lương Hòa Hiếu           | 22D_1  |         |
| 1169 | 2221002995 | Nguyễn Quang Hiếu        | 22D_4  |         |
| 1170 | 2221002996 | Nguyễn Thị Thu Hiếu      | 22D_10 |         |
| 1171 | 2221002998 | Huỳnh Thị Mỹ Hòa         | 22D_2  |         |
| 1172 | 2221002999 | Nguyễn Phạm Minh Hòa     | 22D_4  |         |
| 1173 | 2221003001 | Nguyễn Ánh Hồng          | 22D_10 |         |
| 1174 | 2221003003 | Trần Duy Hợp             | 22D_1  |         |
| 1175 | 2221003004 | Nguyễn Thị Kim Huệ       | 22D_4  |         |
| 1176 | 2221003006 | Nguyễn Quốc Hùng         | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1177 | 2221003007 | Lê Mạnh Hưng           | 22D_1  |         |
| 1178 | 2221003009 | Bùi Thị Diễm Hương     | 22D_2  |         |
| 1179 | 2221003010 | Lê Thị Quỳnh Hương     | 22D_10 |         |
| 1180 | 2221003011 | Nguyễn Huỳnh Hương     | 22D_10 |         |
| 1181 | 2221003013 | Nguyễn Thị Quỳnh Hương | 22D_4  |         |
| 1182 | 2221003014 | Trần Thị Quỳnh Hương   | 22D_2  |         |
| 1183 | 2221003015 | Trần Thị Cẩm Hường     | 22D_9  |         |
| 1184 | 2221003018 | Mai Quang Huy          | 22D_10 |         |
| 1185 | 2221003020 | Trần Quốc Huy          | 22D_9  |         |
| 1186 | 2221003021 | Trương Hà Trường Huy   | 22D_4  |         |
| 1187 | 2221003022 | Đặng Thị Thanh Huyền   | 22D_10 |         |
| 1188 | 2221003023 | Nguyễn Thị Thu Huyền   | 22D_1  |         |
| 1189 | 2221003024 | Phan Thị Ngọc Huyền    | 22D_4  |         |
| 1190 | 2221003025 | Trần Thị Diệu Huyền    | 22D_4  |         |
| 1191 | 2221003026 | Võ Thị Thu Huyền       | 22D_2  |         |
| 1192 | 2221003028 | Trần Minh Kha          | 22D_2  |         |
| 1193 | 2221003029 | Đào Minh Khải          | 22D_10 |         |
| 1194 | 2221003032 | Huỳnh Ngọc Tường Khanh | 22D_4  |         |
| 1195 | 2221003035 | Lê Mạnh Khoa           | 22D_2  |         |
| 1196 | 2221003036 | Nguyễn Văn Khoa        | 22D_9  |         |
| 1197 | 2221003039 | Nguyễn Nhật Anh Khôi   | 22D_10 |         |
| 1198 | 2221003040 | Trần Nhã Khương        | 22D_10 |         |
| 1199 | 2221003041 | Đặng Hữu Trung Kiên    | 22D_10 |         |
| 1200 | 2221003043 | Nguyễn Anh Kiệt        | 22D_2  |         |
| 1201 | 2221003047 | Nguyễn Ngọc Thiên Kim  | 22D_4  |         |
| 1202 | 2221003048 | Nguyễn Huỳnh Nhật Lan  | 22D_1  |         |
| 1203 | 2221003050 | Nguyễn Đăng Lập        | 22D_2  |         |
| 1204 | 2221003053 | Nguyễn Tiến Lên        | 22D_10 |         |
| 1205 | 2221003054 | Nguyễn Thị Bích Liên   | 22D_1  |         |
| 1206 | 2221003057 | Hồng Gia Linh          | 22D_10 |         |
| 1207 | 2221003058 | Huỳnh Võ Khánh Linh    | 22D_2  |         |
| 1208 | 2221003059 | Lâm Phan Nhã Linh      | 22D_9  |         |
| 1209 | 2221003060 | Lê Thị Mỹ Linh         | 22D_9  |         |
| 1210 | 2221003064 | Nguyễn Thị Mỹ Linh     | 22D_4  |         |
| 1211 | 2221003065 | Nguyễn Thị Thùy Linh   | 22D_1  |         |
| 1212 | 2221003067 | Phạm Thùy Linh         | 22D_4  |         |
| 1213 | 2221003068 | Trần Thùy Linh         | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1214 | 2221003069 | Võ Phạm Thùy Linh      | 22D_2  |         |
| 1215 | 2221003074 | Huỳnh Thị Luật         | 22D_4  |         |
| 1216 | 2221003075 | Mai Thị Thanh Lưu      | 22D_4  |         |
| 1217 | 2221003076 | Hoàng Trúc Ly          | 22D_4  |         |
| 1218 | 2221003079 | Nguyễn Thị Hồng Lý     | 22D_2  |         |
| 1219 | 2221003080 | Đặng Ngọc Mai          | 22D_4  |         |
| 1220 | 2221003083 | Nguyễn Quỳnh Mai       | 22D_10 |         |
| 1221 | 2221003086 | Vũ Thị Tuyết Mai       | 22D_4  |         |
| 1222 | 2221003088 | Mỹ Cao Minh            | 22D_4  |         |
| 1223 | 2221003089 | Phùng Hoàng Minh       | 22D_10 |         |
| 1224 | 2221003093 | Huỳnh Thảo My          | 22D_9  |         |
| 1225 | 2221003099 | Chu Thành Nam          | 22D_4  |         |
| 1226 | 2221003101 | Đậu Thanh Nga          | 22D_2  |         |
| 1227 | 2221003102 | Nguyễn Thị Thúy Nga    | 22D_1  |         |
| 1228 | 2221003103 | Phan Thị Thúy Nga      | 22D_10 |         |
| 1229 | 2221003106 | Đỗ Thị Thanh Ngân      | 22D_9  |         |
| 1230 | 2221003107 | Huỳnh Thụy Kim Ngân    | 22D_10 |         |
| 1231 | 2221003109 | Lê Thị Kim Ngân        | 22D_9  |         |
| 1232 | 2221003111 | Nguyễn Châu Thu Ngân   | 22D_1  |         |
| 1233 | 2221003112 | Nguyễn Lê Ngọc Ngân    | 22D_4  |         |
| 1234 | 2221003116 | Nguyễn Thị Thanh Ngân  | 22D_4  |         |
| 1235 | 2221003117 | Nguyễn Thị Thanh Ngân  | 22D_2  |         |
| 1236 | 2221003118 | Phạm Trần Kim Ngân     | 22D_9  |         |
| 1237 | 2221003119 | Trần Thị Kim Ngân      | 22D_4  |         |
| 1238 | 2221003120 | Trần Thị Ngân          | 22D_9  |         |
| 1239 | 2221003121 | Vũ Thị Thanh Ngân      | 22D_10 |         |
| 1240 | 2221003122 | Huỳnh Thị Quế Nghi     | 22D_4  |         |
| 1241 | 2221003124 | Nguyễn Phi Nghi        | 22D_4  |         |
| 1242 | 2221003125 | Nguyễn Phương Nghi     | 22D_10 |         |
| 1243 | 2221003127 | Đỗ Lê Ngọc             | 22D_4  |         |
| 1244 | 2221003129 | Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc  | 22D_10 |         |
| 1245 | 2221003132 | Trần Gia Ngọc          | 22D_4  |         |
| 1246 | 2221003133 | Trần Khánh Bảo Ngọc    | 22D_1  |         |
| 1247 | 2221003135 | Vòng Hoàng Bảo Ngọc    | 22D_4  |         |
| 1248 | 2221003137 | Đỗ Phúc Nguyên         | 22D_10 |         |
| 1249 | 2221003141 | Nguyễn Thị Hồng Nguyên | 22D_1  |         |
| 1250 | 2221003143 | Trần Thảo Nguyên       | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1251 | 2221003144 | Nguyễn Ánh Nguyệt      | 22D_2  |         |
| 1252 | 2221003145 | Phạm Thị Thúy Nguyệt   | 22D_10 |         |
| 1253 | 2221003146 | Nguyễn Tấn Nhân        | 22D_10 |         |
| 1254 | 2221003147 | Phan Thị Thu Nhân      | 22D_4  |         |
| 1255 | 2221003148 | Hồ Mộng Yến Nhi        | 22D_4  |         |
| 1256 | 2221003151 | Huỳnh Trần Yến Nhi     | 22D_1  |         |
| 1257 | 2221003153 | Nguyễn Lê Yến Nhi      | 22D_10 |         |
| 1258 | 2221003154 | Nguyễn Ngọc Hoàng Nhi  | 22D_2  |         |
| 1259 | 2221003155 | Nguyễn Nhi             | 22D_1  |         |
| 1260 | 2221003156 | Nguyễn Phương Hoài Nhi | 22D_1  |         |
| 1261 | 2221003156 | Nguyễn Phương Hoài Nhi | 22D_2  |         |
| 1262 | 2221003157 | Nguyễn Thị Hương Nhi   | 22D_9  |         |
| 1263 | 2221003160 | Phạm Đoàn Phương Nhi   | 22D_1  |         |
| 1264 | 2221003161 | Phạm Thị Yến Nhi       | 22D_4  |         |
| 1265 | 2221003162 | Phạm Thị Yến Nhi       | 22D_1  |         |
| 1266 | 2221003163 | Trần Nguyễn Uyên Nhi   | 22D_4  |         |
| 1267 | 2221003164 | Trần Thị Tuyết Nhi     | 22D_10 |         |
| 1268 | 2221003165 | Dương Thị Quỳnh Như    | 22D_1  |         |
| 1269 | 2221003166 | Hồ Lê Huỳnh Như        | 22D_2  |         |
| 1270 | 2221003167 | Huỳnh Ngọc Kim Như     | 22D_1  |         |
| 1271 | 2221003168 | Huỳnh Trần Tú Như      | 22D_2  |         |
| 1272 | 2221003170 | Lê Thị Quỳnh Như       | 22D_4  |         |
| 1273 | 2221003171 | Nguyễn Đỗ Nguyệt Như   | 22D_9  |         |
| 1274 | 2221003173 | Nguyễn Tâm Như         | 22D_1  |         |
| 1275 | 2221003174 | Phạm Thị Huỳnh Như     | 22D_2  |         |
| 1276 | 2221003177 | Phạm Thị Tuyết Như     | 22D_4  |         |
| 1277 | 2221003179 | Trần Ngọc Bảo Như      | 22D_10 |         |
| 1278 | 2221003180 | Trương Thị Quỳnh Như   | 22D_1  |         |
| 1279 | 2221003181 | Hồ Thị Tuyết Nhung     | 22D_9  |         |
| 1280 | 2221003183 | Phạm Thị Hồng Nhựt     | 22D_10 |         |
| 1281 | 2221003187 | Nguyễn Thị Kiều Oanh   | 22D_1  |         |
| 1282 | 2221003188 | Lữ Y Pha               | 22D_4  |         |
| 1283 | 2221003191 | Bùi Thanh Phong        | 22D_4  |         |
| 1284 | 2221003193 | Hồ Hiếu Thiện Phúc     | 22D_2  |         |
| 1285 | 2221003194 | Nguyễn Trọng Phúc      | 22D_4  |         |
| 1286 | 2221003196 | Đàm Huỳnh Vy Phụng     | 22D_10 |         |
| 1287 | 2221003197 | Đặng Tiểu Phụng        | 22D_10 |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|--------------------------|--------|---------|
| 1288 | 2221003198 | Lâm Yến Phụng            | 22D_4  |         |
| 1289 | 2221003199 | Đặng Thị Mỹ Phương       | 22D_1  |         |
| 1290 | 2221003200 | Đoàn Nguyễn Hoài Phương  | 22D_4  |         |
| 1291 | 2221003201 | Nguyễn Thị Mai Phương    | 22D_4  |         |
| 1292 | 2221003202 | Nguyễn Thu Phương        | 22D_10 |         |
| 1293 | 2221003203 | Nguyễn Trần Mai Phương   | 22D_4  |         |
| 1294 | 2221003204 | Trần Lê Minh Phương      | 22D_4  |         |
| 1295 | 2221003205 | Trần Nguyễn Hà Phương    | 22D_2  |         |
| 1296 | 2221003207 | Nguyễn Đức Quân          | 22D_4  |         |
| 1297 | 2221003208 | Trần Hữu Hoàng Quân      | 22D_1  |         |
| 1298 | 2221003210 | Trần Kía Quý             | 22D_4  |         |
| 1299 | 2221003211 | Đặng Thị Như Quý         | 22D_9  |         |
| 1300 | 2221003212 | Đỗ Ngọc Quý              | 22D_2  |         |
| 1301 | 2221003216 | Nguyễn Thị Kim Quyên     | 22D_1  |         |
| 1302 | 2221003217 | Nguyễn Thị Mỹ Quyên      | 22D_9  |         |
| 1303 | 2221003218 | Nguyễn Thị Mỹ Quyên      | 22D_1  |         |
| 1304 | 2221003219 | Phạm Thị Thùy Quyên      | 22D_2  |         |
| 1305 | 2221003220 | Trần Ngọc Mỹ Quyên       | 22D_9  |         |
| 1306 | 2221003221 | Đường Nguyễn Như Quỳnh   | 22D_4  |         |
| 1307 | 2221003227 | Nguyễn Như Quỳnh         | 22D_9  |         |
| 1308 | 2221003228 | Trần Nguyễn Ngọc Quỳnh   | 22D_1  |         |
| 1309 | 2221003231 | Nguyễn Trần Ngọc Sương   | 22D_4  |         |
| 1310 | 2221003233 | Nguyễn Thanh Tâm         | 22D_1  |         |
| 1311 | 2221003234 | Phùng Ngọc Minh Tâm      | 22D_4  |         |
| 1312 | 2221003240 | Bùi Đức Thắng            | 22D_2  |         |
| 1313 | 2221003241 | Dương Thị Kiều Thanh     | 22D_1  |         |
| 1314 | 2221003242 | Lê Đức Thanh             | 22D_4  |         |
| 1315 | 2221003243 | Lê Thị Trúc Thanh        | 22D_1  |         |
| 1316 | 2221003244 | Phạm Nhật Thanh          | 22D_4  |         |
| 1317 | 2221003245 | Trương Thị Diệu Thanh    | 22D_4  |         |
| 1318 | 2221003247 | Nguyễn Trần Thị Thu Thảo | 22D_2  |         |
| 1319 | 2221003248 | Trương Thị Mai Thảo      | 22D_10 |         |
| 1320 | 2221003253 | Trần Minh Thông          | 22D_10 |         |
| 1321 | 2221003254 | Dương Thị Tuyết Thu      | 22D_1  |         |
| 1322 | 2221003257 | Đặng Thị Minh Thư        | 22D_2  |         |
| 1323 | 2221003259 | Huỳnh Thư                | 22D_2  |         |
| 1324 | 2221003260 | Lê Lâm Minh Thư          | 22D_10 |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1325 | 2221003261 | Lê Vũ Minh Thư          | 22D_4  |         |
| 1326 | 2221003263 | Nguyễn Thị Anh Thư      | 22D_4  |         |
| 1327 | 2221003264 | Nguyễn Thị Anh Thư      | 22D_9  |         |
| 1328 | 2221003268 | Thân Ngọc Minh Thư      | 22D_1  |         |
| 1329 | 2221003271 | Nguyễn Minh Thuận       | 22D_10 |         |
| 1330 | 2221003273 | Phan Trần Mai Thuy      | 22D_10 |         |
| 1331 | 2221003276 | Trần Thị Thanh Thúy     | 22D_1  |         |
| 1332 | 2221003278 | Lê Thị Phương Thùy      | 22D_1  |         |
| 1333 | 2221003280 | Trịnh Thị Thùy          | 22D_2  |         |
| 1334 | 2221003281 | Nguyễn Thị Bích Thủy    | 22D_9  |         |
| 1335 | 2221003282 | Phạm Thị Minh Thuyền    | 22D_10 |         |
| 1336 | 2221003283 | Lê Ngọc Quỳnh Thy       | 22D_1  |         |
| 1337 | 2221003284 | Lê Ngọc Trang Thy       | 22D_4  |         |
| 1338 | 2221003286 | Huỳnh Thị Cẩm Tiên      | 22D_10 |         |
| 1339 | 2221003288 | Tô Thị Thủy Tiên        | 22D_1  |         |
| 1340 | 2221003289 | Lê Minh Tiến            | 22D_4  |         |
| 1341 | 2221003290 | Dương Thị Ngọc Tới      | 22D_10 |         |
| 1342 | 2221003292 | Trần Ngọc Thanh Trà     | 22D_9  |         |
| 1343 | 2221003293 | Trần Thị Hương Trà      | 22D_4  |         |
| 1344 | 2221003294 | Huỳnh Bảo Trâm          | 22D_4  |         |
| 1345 | 2221003296 | Lê Như Trâm             | 22D_4  |         |
| 1346 | 2221003298 | Nguyễn Ngọc Phương Trâm | 22D_9  |         |
| 1347 | 2221003300 | Trần Thị Bích Trâm      | 22D_9  |         |
| 1348 | 2221003301 | Trần Thị Bích Trâm      | 22D_10 |         |
| 1349 | 2221003302 | Trần Thị Ngọc Trâm      | 22D_2  |         |
| 1350 | 2221003304 | Võ Thị Ngọc Trâm        | 22D_2  |         |
| 1351 | 2221003305 | Bùi Thị Nhã Trâm        | 22D_9  |         |
| 1352 | 2221003306 | Nguyễn Nữ Bảo Trâm      | 22D_1  |         |
| 1353 | 2221003309 | Nguyễn Thị Huyền Trang  | 22D_10 |         |
| 1354 | 2221003310 | Nguyễn Thị Thùy Trang   | 22D_9  |         |
| 1355 | 2221003312 | Phạm Quỳnh Trang        | 22D_10 |         |
| 1356 | 2221003318 | Phạm Lâm Hiền Triết     | 22D_4  |         |
| 1357 | 2221003320 | Nguyễn Thị Kiều Trinh   | 22D_2  |         |
| 1358 | 2221003321 | Tổng Thị Lan Trinh      | 22D_4  |         |
| 1359 | 2221003324 | Võ Ngọc Phương Trinh    | 22D_4  |         |
| 1360 | 2221003326 | Lê Thị Thanh Trúc       | 22D_9  |         |
| 1361 | 2221003328 | Nguyễn Thanh Trúc       | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-----------------------|--------|---------|
| 1362 | 2221003330 | Phan Thị Thu Trúc     | 22D_9  |         |
| 1363 | 2221003332 | Trần Thị Thanh Trúc   | 22D_10 |         |
| 1364 | 2221003333 | Lã Quốc Trung         | 22D_4  |         |
| 1365 | 2221003338 | Phạm Thị Tú           | 22D_1  |         |
| 1366 | 2221003339 | Lê Đức Tuấn           | 22D_4  |         |
| 1367 | 2221003341 | Nguyễn Lê Hồng Tươi   | 22D_4  |         |
| 1368 | 2221003344 | Đỗ Nhật Phương Uyên   | 22D_2  |         |
| 1369 | 2221003346 | Lê Ngọc Phương Uyên   | 22D_10 |         |
| 1370 | 2221003347 | Nguyễn Như Uyên       | 22D_2  |         |
| 1371 | 2221003349 | Nguyễn Phương Uyên    | 22D_10 |         |
| 1372 | 2221003352 | Nguyễn Đình Thanh Vân | 22D_1  |         |
| 1373 | 2221003353 | Nguyễn Thị Cẩm Vân    | 22D_9  |         |
| 1374 | 2221003355 | Trần Thị Thảo Vân     | 22D_10 |         |
| 1375 | 2221003357 | Nguyễn Thị Ngọc Vẽ    | 22D_1  |         |
| 1376 | 2221003358 | Đỗ Thị Viên           | 22D_10 |         |
| 1377 | 2221003359 | Nguyễn Quốc Việt      | 22D_10 |         |
| 1378 | 2221003363 | Nguyễn Đình Hoàn Vũ   | 22D_2  |         |
| 1379 | 2221003365 | Châu Ngọc Vy          | 22D_2  |         |
| 1380 | 2221003368 | Dương Huỳnh Trúc Vy   | 22D_4  |         |
| 1381 | 2221003369 | Ngô Thị Diễm Vy       | 22D_4  |         |
| 1382 | 2221003371 | Nguyễn Thị Hà Vy      | 22D_1  |         |
| 1383 | 2221003372 | Nguyễn Thị Tường Vy   | 22D_2  |         |
| 1384 | 2221003373 | Nguyễn Triệu Vy       | 22D_1  |         |
| 1385 | 2221003374 | Phạm Thị Tường Vy     | 22D_1  |         |
| 1386 | 2221003376 | Trần Bùi Anh Vy       | 22D_2  |         |
| 1387 | 2221003377 | Trần Nguyễn Thanh Vy  | 22D_4  |         |
| 1388 | 2221003378 | Trần Nguyễn Tường Vy  | 22D_2  |         |
| 1389 | 2221003379 | Trương Thúy Vy        | 22D_4  |         |
| 1390 | 2221003384 | Phạm Thị Thanh Xuân   | 22D_10 |         |
| 1391 | 2221003387 | Nguyễn Như Ý          | 22D_1  |         |
| 1392 | 2221003389 | Phan Quỳnh Như Ý      | 22D_10 |         |
| 1393 | 2221003390 | Tạ Nguyễn Như Ý       | 22D_10 |         |
| 1394 | 2221003390 | Tạ Nguyễn Như Ý       | 22D_1  |         |
| 1395 | 2221003392 | Nguyễn Hoàng Phi Yến  | 22D_1  |         |
| 1396 | 2221003393 | Nguyễn Thị Hải Yến    | 22D_2  |         |
| 1397 | 2221003394 | Phạm Nguyễn Hải Yến   | 22D_2  |         |
| 1398 | 2221003395 | Phạm Thị Hải Yến      | 22D_9  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1399 | 2221003397 | Phan Thị Phi Yến       | 22D_10 |         |
| 1400 | 2221003398 | Quách Thị Bảo Yến      | 22D_4  |         |
| 1401 | 2221003399 | Tô Thị Kim Yến         | 22D_2  |         |
| 1402 | 2221003401 | Võ Thị Yến             | 22D_9  |         |
| 1403 | 2221003402 | Lý Gia An              | 22D_2  |         |
| 1404 | 2221003407 | Viên Tố Ân             | 22D_2  |         |
| 1405 | 2221003409 | Huỳnh Quế Anh          | 22D_1  |         |
| 1406 | 2221003411 | Lê Thị Kim Anh         | 22D_2  |         |
| 1407 | 2221003413 | Nguyễn Hồ Mỹ Anh       | 22D_1  |         |
| 1408 | 2221003416 | Nguyễn Minh Anh        | 22D_1  |         |
| 1409 | 2221003417 | Nguyễn Thị Kim Anh     | 22D_4  |         |
| 1410 | 2221003428 | Phan Ngọc Minh Châu    | 22D_1  |         |
| 1411 | 2221003429 | Phạm Thị Kim Chi       | 22D_1  |         |
| 1412 | 2221003431 | Huỳnh Thế Công         | 22D_2  |         |
| 1413 | 2221003432 | Nguyễn Thị Kim Cương   | 22D_2  |         |
| 1414 | 2221003434 | Nguyễn Hải Đăng        | 22D_10 |         |
| 1415 | 2221003437 | Dương Hoàng Thiên Di   | 22D_2  |         |
| 1416 | 2221003438 | Nguyễn Ngọc Diễm       | 22D_10 |         |
| 1417 | 2221003439 | Nguyễn Thị Kiều Diễm   | 22D_4  |         |
| 1418 | 2221003440 | Phạm Thị Ngọc Diệp     | 22D_2  |         |
| 1419 | 2221003444 | Phan Vũ Thùy Dung      | 22D_2  |         |
| 1420 | 2221003446 | Hoàng Thùy Dương       | 22D_2  |         |
| 1421 | 2221003447 | Lê Thị Thùy Dương      | 22D_4  |         |
| 1422 | 2221003448 | Nguyễn Xuân Duy        | 22D_1  |         |
| 1423 | 2221003449 | Hà Kỳ Duyên            | 22D_2  |         |
| 1424 | 2221003450 | Trần Thị Cẩm Duyên     | 22D_1  |         |
| 1425 | 2221003452 | Huỳnh Hoàng Trúc Giang | 22D_1  |         |
| 1426 | 2221003454 | Nguyễn Trường Giang    | 22D_2  |         |
| 1427 | 2221003457 | Ngô Sang Hạ            | 22D_2  |         |
| 1428 | 2221003458 | Trần Hoài Bảo Hạ       | 22D_4  |         |
| 1429 | 2221003459 | Đào Gia Hân            | 22D_1  |         |
| 1430 | 2221003461 | Lai Ngọc Hân           | 22D_2  |         |
| 1431 | 2221003463 | Nguyễn Ngọc Hân        | 22D_2  |         |
| 1432 | 2221003464 | Nguyễn Ngọc Minh Hân   | 22D_2  |         |
| 1433 | 2221003466 | Thân Mai Hân           | 22D_2  |         |
| 1434 | 2221003467 | Trần Lý Gia Hân        | 22D_10 |         |
| 1435 | 2221003468 | Trần Ngọc Hân          | 22D_4  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1436 | 2221003470 | Huỳnh Ngọc Diễm Hằng    | 22D_1  |         |
| 1437 | 2221003471 | Lê Thị Thúy Hằng        | 22D_2  |         |
| 1438 | 2221003472 | Nguyễn Kim Hằng         | 22D_10 |         |
| 1439 | 2221003473 | Trần Thị Thúy Hằng      | 22D_2  |         |
| 1440 | 2221003474 | Nguyễn Gia Hào          | 22D_4  |         |
| 1441 | 2221003477 | Lê Y Hiền               | 22D_2  |         |
| 1442 | 2221003478 | Nguyễn Phạm Phương Hiền | 22D_1  |         |
| 1443 | 2221003479 | Nguyễn Thị Ngọc Hiền    | 22D_1  |         |
| 1444 | 2221003484 | Phạm Thúy Hoà           | 22D_9  |         |
| 1445 | 2221003486 | Ân Trần Ngọc Hoài       | 22D_2  |         |
| 1446 | 2221003490 | Phạm Minh Hoàng         | 22D_10 |         |
| 1447 | 2221003500 | Trần Gia Huy            | 22D_1  |         |
| 1448 | 2221003501 | Trần Quang Huy          | 22D_4  |         |
| 1449 | 2221003502 | Võ Tài Huy              | 22D_10 |         |
| 1450 | 2221003503 | Nguyễn Ngọc Khánh Huyền | 22D_9  |         |
| 1451 | 2221003504 | Nguyễn Ngọc Thúy Huyền  | 22D_2  |         |
| 1452 | 2221003505 | Nguyễn Thị Thu Huyền    | 22D_2  |         |
| 1453 | 2221003507 | Trần Thị Thu Huyền      | 22D_1  |         |
| 1454 | 2221003508 | Phan Nguyễn Khang Hy    | 22D_1  |         |
| 1455 | 2221003511 | Phạm Duy Khang          | 22D_10 |         |
| 1456 | 2221003518 | Nguyễn Đức Đăng Khôi    | 22D_10 |         |
| 1457 | 2221003520 | Tăng Uyên Kim           | 22D_4  |         |
| 1458 | 2221003522 | Trần Thiết Kỳ           | 22D_4  |         |
| 1459 | 2221003527 | Lê Nguyễn Nhật Linh     | 22D_1  |         |
| 1460 | 2221003528 | Nguyễn Thị Linh         | 22D_2  |         |
| 1461 | 2221003530 | Nguyễn Trần Thùy Linh   | 22D_4  |         |
| 1462 | 2221003532 | Phan Diệu Linh          | 22D_2  |         |
| 1463 | 2221003533 | Trần Lê Khánh Linh      | 22D_1  |         |
| 1464 | 2221003535 | Vũ Thảo Linh            | 22D_10 |         |
| 1465 | 2221003538 | Dương Thị Trúc Ly       | 22D_1  |         |
| 1466 | 2221003540 | Võ Công Lý              | 22D_10 |         |
| 1467 | 2221003541 | Bùi Thị Hiền Mai        | 22D_4  |         |
| 1468 | 2221003543 | Nguyễn Thị Huỳnh Mai    | 22D_2  |         |
| 1469 | 2221003544 | Phạm Ngọc Mai           | 22D_4  |         |
| 1470 | 2221003545 | Trương Tuệ Mẫn          | 22D_4  |         |
| 1471 | 2221003546 | Hoàng Nhật Minh         | 22D_1  |         |
| 1472 | 2221003548 | Nguyễn Lâm Nhật Minh    | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|--------------------------|--------|---------|
| 1473 | 2221003549 | Phạm Ngọc Minh           | 22D_1  |         |
| 1474 | 2221003550 | Lê Nguyễn Kiều My        | 22D_1  |         |
| 1475 | 2221003551 | Nguyễn Vũ Giáng My       | 22D_2  |         |
| 1476 | 2221003552 | Võ Uyên My               | 22D_1  |         |
| 1477 | 2221003556 | Đỗ Thị Thúy Nga          | 22D_1  |         |
| 1478 | 2221003558 | Bùi Thị Thanh Ngân       | 22D_2  |         |
| 1479 | 2221003561 | Nguyễn Ngọc Kim Ngân     | 22D_1  |         |
| 1480 | 2221003567 | Trần Nguyễn Trọng Nghĩa  | 22D_10 |         |
| 1481 | 2221003568 | Đỗ Quỳnh Như Ngọc        | 22D_1  |         |
| 1482 | 2221003569 | Lê Hồng Ngọc             | 22D_2  |         |
| 1483 | 2221003571 | Ngô Trần Bích Ngọc       | 22D_2  |         |
| 1484 | 2221003572 | Nguyễn Hoài Ánh Ngọc     | 22D_2  |         |
| 1485 | 2221003575 | Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên | 22D_1  |         |
| 1486 | 2221003577 | Nguyễn Thị Thảo Nguyên   | 22D_2  |         |
| 1487 | 2221003578 | Phạm Thị Thảo Nguyên     | 22D_1  |         |
| 1488 | 2221003579 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt   | 22D_10 |         |
| 1489 | 2221003584 | Lâm Mỹ Nhi               | 22D_9  |         |
| 1490 | 2221003586 | Nguyễn Ngọc Nhi          | 22D_1  |         |
| 1491 | 2221003587 | Nguyễn Ngọc Yến Nhi      | 22D_9  |         |
| 1492 | 2221003589 | Nguyễn Thị Hồng Nhi      | 22D_10 |         |
| 1493 | 2221003592 | Trần Nguyễn Uyên Nhi     | 22D_1  |         |
| 1494 | 2221003593 | Võ Nguyễn Yến Nhi        | 22D_2  |         |
| 1495 | 2221003596 | Nguyễn Quỳnh Như         | 22D_2  |         |
| 1496 | 2221003601 | Tạ Mai Như               | 22D_9  |         |
| 1497 | 2221003602 | Thạch Huỳnh Như          | 22D_4  |         |
| 1498 | 2221003606 | Nguyễn Huỳnh Mỹ Nhung    | 22D_4  |         |
| 1499 | 2221003607 | Phạm Hồng Châu Oanh      | 22D_1  |         |
| 1500 | 2221003610 | Nguyễn Thành Phát        | 22D_2  |         |
| 1501 | 2221003613 | Huỳnh Thị Diễm Phúc      | 22D_4  |         |
| 1502 | 2221003616 | Lê Uyên Phương           | 22D_4  |         |
| 1503 | 2221003617 | Nguyễn Hà Phương         | 22D_10 |         |
| 1504 | 2221003618 | Nguyễn Thị Xuân Phương   | 22D_10 |         |
| 1505 | 2221003620 | Nguyễn Thị Thanh Phương  | 22D_10 |         |
| 1506 | 2221003621 | Nguyễn Đăng Xuân Quang   | 22D_10 |         |
| 1507 | 2221003622 | Phạm Minh Quốc           | 22D_1  |         |
| 1508 | 2221003624 | Giang Phạm Thu Quyên     | 22D_10 |         |
| 1509 | 2221003626 | Nguyễn Thị Ngọc Quyên    | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1510 | 2221003629 | Nguyễn Phan Như Quỳnh   | 22D_2  |         |
| 1511 | 2221003631 | Phạm Thu Quỳnh          | 22D_1  |         |
| 1512 | 2221003632 | Võ Ngọc Như Quỳnh       | 22D_2  |         |
| 1513 | 2221003635 | Trần Nguyễn Thiên Sơn   | 22D_2  |         |
| 1514 | 2221003637 | Trương Văn Tấn Tài      | 22D_2  |         |
| 1515 | 2221003638 | Phan Thị Mỹ Tâm         | 22D_2  |         |
| 1516 | 2221003639 | Phùng Thanh Tâm         | 22D_10 |         |
| 1517 | 2221003640 | Phạm Thị Hồng Thắm      | 22D_9  |         |
| 1518 | 2221003644 | Lê Thị Thanh            | 22D_2  |         |
| 1519 | 2221003645 | Nguyễn Thái Nhựt Thanh  | 22D_10 |         |
| 1520 | 2221003646 | Tiêu Thiên Thanh        | 22D_1  |         |
| 1521 | 2221003648 | Đỗ Thị Thanh Thảo       | 22D_1  |         |
| 1522 | 2221003649 | Dương Phương Thảo       | 22D_1  |         |
| 1523 | 2221003652 | Nguyễn Thị Xuân Thảo    | 22D_10 |         |
| 1524 | 2221003654 | Trần Thị Phương Thảo    | 22D_4  |         |
| 1525 | 2221003659 | Võ Văn Thông            | 22D_1  |         |
| 1526 | 2221003660 | Đặng Minh Thư           | 22D_2  |         |
| 1527 | 2221003661 | Đỗ Nguyễn Minh Thư      | 22D_4  |         |
| 1528 | 2221003662 | Đỗ Thị Anh Thư          | 22D_2  |         |
| 1529 | 2221003663 | Lê Trương Minh Thư      | 22D_2  |         |
| 1530 | 2221003664 | Nguyễn Anh Thư          | 22D_1  |         |
| 1531 | 2221003667 | Trần Thị Minh Thư       | 22D_1  |         |
| 1532 | 2221003669 | Trương Vũ Anh Thư       | 22D_1  |         |
| 1533 | 2221003671 | Trịnh Thị Ngọc Thuận    | 22D_2  |         |
| 1534 | 2221003675 | Vũ Thị Thùy             | 22D_10 |         |
| 1535 | 2221003679 | Phùng Nguyễn Anh Thy    | 22D_9  |         |
| 1536 | 2221003680 | Trần Mẫn Thy            | 22D_1  |         |
| 1537 | 2221003682 | Huỳnh Cát Tiên          | 22D_1  |         |
| 1538 | 2221003687 | Ngô Thanh Toàn          | 22D_10 |         |
| 1539 | 2221003690 | Ngô Mỹ Trâm             | 22D_2  |         |
| 1540 | 2221003692 | Nguyễn Ngọc Phương Trâm | 22D_1  |         |
| 1541 | 2221003693 | Phí Thị Ngọc Trâm       | 22D_2  |         |
| 1542 | 2221003700 | Phan Trần Hoài Trang    | 22D_2  |         |
| 1543 | 2221003702 | Nguyễn Phúc Trí         | 22D_2  |         |
| 1544 | 2221003706 | Võ Quỳnh Ánh Trúc       | 22D_1  |         |
| 1545 | 2221003708 | Nguyễn Thanh Tú         | 22D_2  |         |
| 1546 | 2221003709 | Vũ Nguyễn Anh Tuấn      | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN               | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|----------------------|--------|---------|
| 1547 | 2221003712 | Nguyễn Thị Anh Tuyền | 22D_2  |         |
| 1548 | 2221003713 | Nguyễn Thị Kim Tuyền | 22D_1  |         |
| 1549 | 2221003714 | Triệu Thanh Tuyền    | 22D_2  |         |
| 1550 | 2221003715 | Phan Thị Ánh Tuyết   | 22D_2  |         |
| 1551 | 2221003716 | Tô Thị Ánh Tuyết     | 22D_10 |         |
| 1552 | 2221003717 | Nguyễn Lan Uyên      | 22D_2  |         |
| 1553 | 2221003718 | Nguyễn Thị Kim Uyên  | 22D_2  |         |
| 1554 | 2221003720 | Huỳnh Thị Mỹ Vân     | 22D_2  |         |
| 1555 | 2221003722 | Nguyễn Khánh Vân     | 22D_1  |         |
| 1556 | 2221003723 | Nguyễn Thị Bích Vân  | 22D_10 |         |
| 1557 | 2221003724 | Nguyễn Thị Thanh Vân | 22D_1  |         |
| 1558 | 2221003725 | Nguyễn Thị Thúy Vân  | 22D_2  |         |
| 1559 | 2221003727 | Võ Thị Kiều Vân      | 22D_1  |         |
| 1560 | 2221003728 | Dương Anh Văn        | 22D_1  |         |
| 1561 | 2221003734 | Lê Hoàng Vũ          | 22D_2  |         |
| 1562 | 2221003737 | Hà Tường Vy          | 22D_2  |         |
| 1563 | 2221003741 | Ngô Thị Tường Vy     | 22D_1  |         |
| 1564 | 2221003742 | Nguyễn Thanh Thảo Vy | 22D_2  |         |
| 1565 | 2221003744 | Nguyễn Trần Tường Vy | 22D_2  |         |
| 1566 | 2221003745 | Phạm Trần Khánh Vy   | 22D_2  |         |
| 1567 | 2221003746 | Tăng Tường Vy        | 22D_2  |         |
| 1568 | 2221003748 | Trần Linh Thảo Vy    | 22D_4  |         |
| 1569 | 2221003749 | Võ Thị Thảo Vy       | 22D_1  |         |
| 1570 | 2221003750 | Châu Ngọc Như Ý      | 22D_1  |         |
| 1571 | 2221003751 | Hồ Phạm Thảo Ý       | 22D_2  |         |
| 1572 | 2221003752 | Hồ Bảo Yên           | 22D_1  |         |
| 1573 | 2221003753 | Nguyễn Hải Yến       | 22D_2  |         |
| 1574 | 2221003754 | Nguyễn Hoàng Yến     | 22D_2  |         |
| 1575 | 2221003759 | Trần Hoàng Hùng Anh  | 22D_10 |         |
| 1576 | 2221003760 | Trần Thị Vân Anh     | 22D_10 |         |
| 1577 | 2221003761 | Võ Minh Tường Anh    | 22D_2  |         |
| 1578 | 2221003762 | Nguyễn Ngọc Ánh      | 22D_9  |         |
| 1579 | 2221003763 | Đỗ Thiên Bảo         | 22D_2  |         |
| 1580 | 2221003764 | Phạm Kim Bảo         | 22D_10 |         |
| 1581 | 2221003765 | Lâm Quê Chân         | 22D_10 |         |
| 1582 | 2221003767 | Tăng Ngọc Châu       | 22D_2  |         |
| 1583 | 2221003769 | Tổng Khánh Chi       | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-----------------------|--------|---------|
| 1584 | 2221003771 | Tô Huỳnh Công Danh    | 22D_1  |         |
| 1585 | 2221003772 | Trương Thị Hồng Đào   | 22D_2  |         |
| 1586 | 2221003773 | Nguyễn Minh Đạt       | 22D_2  |         |
| 1587 | 2221003773 | Nguyễn Minh Đạt       | 22D_1  |         |
| 1588 | 2221003774 | Tô Huỳnh Thành Đạt    | 22D_10 |         |
| 1589 | 2221003776 | Lê Thị Huyền Diệu     | 22D_10 |         |
| 1590 | 2221003778 | Nguyễn Thị Hồng Diệu  | 22D_4  |         |
| 1591 | 2221003779 | Trần Diệp Bảo Đình    | 22D_10 |         |
| 1592 | 2221003782 | Trần Thị Thúy Đoan    | 22D_2  |         |
| 1593 | 2221003784 | Lê Ngọc Tiến Dũng     | 22D_10 |         |
| 1594 | 2221003786 | Lê Thị Duyên          | 22D_4  |         |
| 1595 | 2221003789 | Hoàng Thị Ngọc Giàu   | 22D_10 |         |
| 1596 | 2221003790 | Lê Vũ Hà              | 22D_10 |         |
| 1597 | 2221003792 | Hoàng Minh Hân        | 22D_2  |         |
| 1598 | 2221003793 | Lê Nguyên Gia Hân     | 22D_2  |         |
| 1599 | 2221003794 | Nguyễn Thị Ngọc Hân   | 22D_2  |         |
| 1600 | 2221003795 | Nguyễn Thị Ngọc Hân   | 22D_2  |         |
| 1601 | 2221003796 | Lê Nguyễn Nguyệt Hằng | 22D_2  |         |
| 1602 | 2221003797 | Lê Thị Minh Hằng      | 22D_1  |         |
| 1603 | 2221003798 | Nguyễn Thị Kim Hằng   | 22D_2  |         |
| 1604 | 2221003799 | Bùi Thị Tuyết Hạnh    | 22D_10 |         |
| 1605 | 2221003801 | Lê Thị Thanh Hiền     | 22D_4  |         |
| 1606 | 2221003804 | Huỳnh Thị Hoa         | 22D_2  |         |
| 1607 | 2221003805 | Nguyễn Thị Hoài       | 22D_9  |         |
| 1608 | 2221003807 | Lê Thị Quỳnh Hương    | 22D_10 |         |
| 1609 | 2221003808 | Nguyễn Tấn Huy        | 22D_1  |         |
| 1610 | 2221003809 | Hồ Thị Ngọc Huyền     | 22D_2  |         |
| 1611 | 2221003810 | Nguyễn Thị Mỹ Huyền   | 22D_10 |         |
| 1612 | 2221003811 | Trần Thị Minh Huyền   | 22D_2  |         |
| 1613 | 2221003815 | Lê Thanh Tuấn Khang   | 22D_2  |         |
| 1614 | 2221003816 | Dương Trung Kiên      | 22D_2  |         |
| 1615 | 2221003817 | Nguyễn Trung Kiên     | 22D_2  |         |
| 1616 | 2221003821 | Hoàng Xuân Thùy Lan   | 22D_10 |         |
| 1617 | 2221003825 | Phạm Thị Kiều Linh    | 22D_2  |         |
| 1618 | 2221003826 | Phan Hoài Linh        | 22D_10 |         |
| 1619 | 2221003827 | Trần Ái Linh          | 22D_10 |         |
| 1620 | 2221003828 | Trần Gia Linh         | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                   | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|--------------------------|--------|---------|
| 1621 | 2221003829 | Trịnh Thùy Linh          | 22D_2  |         |
| 1622 | 2221003830 | Trương Thị Thùy Linh     | 22D_10 |         |
| 1623 | 2221003831 | Vũ Phương Thảo Linh      | 22D_9  |         |
| 1624 | 2221003834 | Vũ Nguyễn Hương Ly       | 22D_10 |         |
| 1625 | 2221003835 | Vũ Thị Hồng Lý           | 22D_9  |         |
| 1626 | 2221003836 | Bùi Thị Thanh Mai        | 22D_4  |         |
| 1627 | 2221003837 | Lê Ngọc Phương Mai       | 22D_4  |         |
| 1628 | 2221003839 | Huỳnh Thị Mây            | 22D_10 |         |
| 1629 | 2221003840 | Võ Thị My                | 22D_2  |         |
| 1630 | 2221003842 | Phùng Ly Na              | 22D_2  |         |
| 1631 | 2221003844 | Đặng Thanh Ngân          | 22D_4  |         |
| 1632 | 2221003845 | Nguyễn Thảo Ngân         | 22D_4  |         |
| 1633 | 2221003846 | Nguyễn Thị Thanh Ngân    | 22D_10 |         |
| 1634 | 2221003848 | Lê Thanh Nghĩa           | 22D_1  |         |
| 1635 | 2221003849 | Huỳnh Thị Như Ngọc       | 22D_2  |         |
| 1636 | 2221003850 | Lê Anh Ngọc              | 22D_2  |         |
| 1637 | 2221003851 | Nguyễn Đăng Bảo Ngọc     | 22D_2  |         |
| 1638 | 2221003852 | Nguyễn Hoàng Nguyên Ngọc | 22D_2  |         |
| 1639 | 2221003854 | Phạm Nguyễn Hồng Ngọc    | 22D_10 |         |
| 1640 | 2221003855 | Võ Thị Thảo Nguyên       | 22D_9  |         |
| 1641 | 2221003856 | Nguyễn Thị Nguyệt        | 22D_2  |         |
| 1642 | 2221003858 | Bùi Thị Thảo Nhi         | 22D_9  |         |
| 1643 | 2221003859 | Lữ Huỳnh Yến Nhi         | 22D_4  |         |
| 1644 | 2221003860 | Nguyễn Huỳnh Xuân Nhi    | 22D_4  |         |
| 1645 | 2221003862 | Nguyễn Thị Yến Nhi       | 22D_4  |         |
| 1646 | 2221003863 | Nguyễn Thục Nhi          | 22D_2  |         |
| 1647 | 2221003864 | Phạm Thị Quỳnh Nhi       | 22D_10 |         |
| 1648 | 2221003867 | Trần Thị Yến Nhi         | 22D_10 |         |
| 1649 | 2221003869 | Trịnh Nữ Hà Nhiên        | 22D_9  |         |
| 1650 | 2221003872 | Dương Ngọc Huỳnh Như     | 22D_10 |         |
| 1651 | 2221003873 | Dương Ngọc Quỳnh Như     | 22D_4  |         |
| 1652 | 2221003878 | Nguyễn Thị Phương Nhung  | 22D_9  |         |
| 1653 | 2221003880 | Trịnh Hồng Nhung         | 22D_2  |         |
| 1654 | 2221003881 | Bùi Thị Kim Oanh         | 22D_9  |         |
| 1655 | 2221003882 | Nguyễn Thị Kiều Oanh     | 22D_2  |         |
| 1656 | 2221003883 | Phạm Ngọc Yến Oanh       | 22D_9  |         |
| 1657 | 2221003884 | Cao Hoàng Phong          | 22D_4  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1658 | 2221003885 | Lê Thị Kim Phụng       | 22D_9  |         |
| 1659 | 2221003886 | Đoàn Minh Phước        | 22D_10 |         |
| 1660 | 2221003887 | Lê Trúc Phương         | 22D_1  |         |
| 1661 | 2221003888 | Ngô Thị Anh Phương     | 22D_1  |         |
| 1662 | 2221003889 | Nguyễn Ngọc Anh Phương | 22D_10 |         |
| 1663 | 2221003894 | Nguyễn Ngọc Tố Quyên   | 22D_10 |         |
| 1664 | 2221003895 | Nguyễn Ngọc Tú Quyên   | 22D_4  |         |
| 1665 | 2221003897 | Hoàng Như Quỳnh        | 22D_10 |         |
| 1666 | 2221003898 | Nguyễn Phan Như Quỳnh  | 22D_10 |         |
| 1667 | 2221003900 | Trần Ngọc Bảo Quỳnh    | 22D_10 |         |
| 1668 | 2221003903 | Lê Quốc Thái           | 22D_2  |         |
| 1669 | 2221003906 | Đặng Thị Hồng Thắm     | 22D_10 |         |
| 1670 | 2221003907 | Nguyễn Thiên Thanh     | 22D_10 |         |
| 1671 | 2221003909 | Võ Minh Hà Thanh       | 22D_2  |         |
| 1672 | 2221003910 | Chế Thị Mỹ Thảo        | 22D_10 |         |
| 1673 | 2221003912 | Phạm Thị Thu Thảo      | 22D_4  |         |
| 1674 | 2221003914 | Phan Thị Phương Thảo   | 22D_2  |         |
| 1675 | 2221003918 | Bùi Anh Thơ            | 22D_10 |         |
| 1676 | 2221003919 | Huỳnh Ngọc Anh Thơ     | 22D_2  |         |
| 1677 | 2221003920 | Lê Thị Anh Thơ         | 22D_4  |         |
| 1678 | 2221003921 | Võ Nguyễn Hoàng Thơ    | 22D_1  |         |
| 1679 | 2221003924 | Cao Minh Thư           | 22D_2  |         |
| 1680 | 2221003927 | Nguyễn Huỳnh Kim Thư   | 22D_10 |         |
| 1681 | 2221003928 | Nguyễn Ngọc Minh Thư   | 22D_2  |         |
| 1682 | 2221003929 | Nguyễn Thị Anh Thư     | 22D_10 |         |
| 1683 | 2221003930 | Trần Nguyễn Anh Thư    | 22D_10 |         |
| 1684 | 2221003933 | Bùi Thị Thủy Tiên      | 22D_2  |         |
| 1685 | 2221003934 | Nguyễn Kim Tiên        | 22D_4  |         |
| 1686 | 2221003936 | Nguyễn Hồng Bảo Trâm   | 22D_2  |         |
| 1687 | 2221003937 | Nguyễn Huyền Trâm      | 22D_2  |         |
| 1688 | 2221003939 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm   | 22D_2  |         |
| 1689 | 2221003942 | Chung Ngô Huyền Trân   | 22D_1  |         |
| 1690 | 2221003943 | Bùi Huyền Trang        | 22D_10 |         |
| 1691 | 2221003946 | Lê Thị Minh Trang      | 22D_10 |         |
| 1692 | 2221003948 | Lê Thùy Trang          | 22D_2  |         |
| 1693 | 2221003949 | Nguyễn Thị Thùy Trang  | 22D_1  |         |
| 1694 | 2221003950 | Phan Thị Thùy Trang    | 22D_9  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1695 | 2221003951 | Phùng Thảo Trang        | 22D_2  |         |
| 1696 | 2221003952 | Lê Nguyễn Đức Trí       | 22D_2  |         |
| 1697 | 2221003957 | Nguyễn Thị Thanh Trúc   | 22D_10 |         |
| 1698 | 2221003959 | Huỳnh Thanh Vân         | 22D_1  |         |
| 1699 | 2221003960 | Trần Chí Vĩnh           | 22D_2  |         |
| 1700 | 2221003964 | Nguyễn Thị Tường Vy     | 22D_10 |         |
| 1701 | 2221003965 | Trần Lâm Yên Vy         | 22D_4  |         |
| 1702 | 2221003967 | Tô Trần Như Ý           | 22D_10 |         |
| 1703 | 2221003970 | Nguyễn Phan Bảo Yên     | 22D_2  |         |
| 1704 | 2221003972 | Lê Doãn Thanh An        | 22D_9  |         |
| 1705 | 2221003974 | Lê Kiều Nhật Anh        | 22D_4  |         |
| 1706 | 2221003975 | Lê Thị Minh Anh         | 22D_4  |         |
| 1707 | 2221003977 | Nguyễn Trần Duy Anh     | 22D_9  |         |
| 1708 | 2221003978 | Trần Mai Anh            | 22D_2  |         |
| 1709 | 2221003979 | Nguyễn Tấn Bảo          | 22D_10 |         |
| 1710 | 2221003980 | Phan Hoàng Gia Bảo      | 22D_1  |         |
| 1711 | 2221003983 | Nguyễn Tuấn Đạt         | 22D_2  |         |
| 1712 | 2221003985 | Hoàng Thị Thuỳ Dương    | 22D_1  |         |
| 1713 | 2221003988 | Vương Thị Thùy Dương    | 22D_4  |         |
| 1714 | 2221003991 | Hoàng Nguyễn Minh Giang | 22D_4  |         |
| 1715 | 2221003995 | Nguyễn Hân              | 22D_10 |         |
| 1716 | 2221003997 | Trần Thị Thanh Hiền     | 22D_4  |         |
| 1717 | 2221003999 | Vũ Quỳnh Hoa            | 22D_2  |         |
| 1718 | 2221004001 | Trần Xuân Hoài          | 22D_10 |         |
| 1719 | 2221004003 | Hoàng Thị Lan Hương     | 22D_4  |         |
| 1720 | 2221004021 | Nguyễn Hiền Mai         | 22D_10 |         |
| 1721 | 2221004028 | Bùi Ngọc Phương Nghi    | 22D_4  |         |
| 1722 | 2221004029 | Nguyễn Phương Nghi      | 22D_4  |         |
| 1723 | 2221004031 | Bùi Phương Bảo Ngọc     | 22D_2  |         |
| 1724 | 2221004032 | Đặng Minh Ngọc          | 22D_10 |         |
| 1725 | 2221004044 | Nguyễn Trí Nhật         | 22D_4  |         |
| 1726 | 2221004049 | Lê Thị Hiếu Nhi         | 22D_1  |         |
| 1727 | 2221004053 | Võ Kim Nhi              | 22D_1  |         |
| 1728 | 2221004054 | Cao Thị Uyên Như        | 22D_10 |         |
| 1729 | 2221004060 | Trần Nguyễn Mỹ Phụng    | 22D_2  |         |
| 1730 | 2221004062 | Nguyễn Hoàng Mỹ Phương  | 22D_9  |         |
| 1731 | 2221004067 | Khuông Nguyễn Lan Quỳnh | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1732 | 2221004078 | Huỳnh Thị Minh Thơ     | 22D_10 |         |
| 1733 | 2221004080 | Lê Thị Ngọc Thư        | 22D_10 |         |
| 1734 | 2221004084 | Vì Minh Thư            | 22D_1  |         |
| 1735 | 2221004085 | Võ Ngọc Bảo Thư        | 22D_4  |         |
| 1736 | 2221004086 | Trần Thị Thương        | 22D_4  |         |
| 1737 | 2221004087 | Phạm Thị Thanh Thúy    | 22D_9  |         |
| 1738 | 2221004089 | Nguyễn Thị Minh Thùy   | 22D_2  |         |
| 1739 | 2221004090 | Hồ Ngọc Bảo Thuyên     | 22D_10 |         |
| 1740 | 2221004094 | Nguyễn Thị Bích Trâm   | 22D_4  |         |
| 1741 | 2221004096 | Nguyễn Vũ Hồng Trân    | 22D_1  |         |
| 1742 | 2221004097 | Phạm Nguyễn Mai Trân   | 22D_4  |         |
| 1743 | 2221004102 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 22D_2  |         |
| 1744 | 2221004104 | Hà Phương Trinh        | 22D_2  |         |
| 1745 | 2221004106 | Nguyễn Thị Tuyết Trinh | 22D_4  |         |
| 1746 | 2221004107 | Nguyễn Hoàng Nhã Trúc  | 22D_2  |         |
| 1747 | 2221004108 | Nguyễn Thanh Trúc      | 22D_2  |         |
| 1748 | 2221004112 | Quách Ngọc Tú          | 22D_10 |         |
| 1749 | 2221004116 | Lê Thanh Tùng          | 22D_10 |         |
| 1750 | 2221004118 | Võ Thị Kim Tuyền       | 22D_10 |         |
| 1751 | 2221004119 | Nguyễn Thị Ánh Tuyết   | 22D_1  |         |
| 1752 | 2221004120 | Đỗ Mai Uyên            | 22D_9  |         |
| 1753 | 2221004121 | Nguyễn Thị Phương Uyên | 22D_1  |         |
| 1754 | 2221004123 | Nguyễn Thị Tường Vân   | 22D_1  |         |
| 1755 | 2221004124 | Trương Thị Tường Vân   | 22D_2  |         |
| 1756 | 2221004126 | Ngô Yên Vy             | 22D_4  |         |
| 1757 | 2221004129 | Trần Thị Thảo Vy       | 22D_4  |         |
| 1758 | 2221004130 | Trương Thảo Vy         | 22D_10 |         |
| 1759 | 2221004131 | Nguyễn Ngọc Xuân       | 22D_10 |         |
| 1760 | 2221004133 | Đặng Khánh An          | 22D_2  |         |
| 1761 | 2221004135 | Nguyễn Thị Tường An    | 22D_10 |         |
| 1762 | 2221004136 | Đặng Kỳ Anh            | 22D_2  |         |
| 1763 | 2221004138 | Trương Thị Phương Anh  | 22D_1  |         |
| 1764 | 2221004139 | Nguyễn Nữ Ngọc Ánh     | 22D_2  |         |
| 1765 | 2221004140 | Nguyễn Tuấn Bảo        | 22D_10 |         |
| 1766 | 2221004141 | Trương Hoài Bảo        | 22D_4  |         |
| 1767 | 2221004144 | Nguyễn Thị Như Bình    | 22D_10 |         |
| 1768 | 2221004145 | Trần Ngọc An Bình      | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1769 | 2221004146 | Cao Bảo Châu            | 22D_1  |         |
| 1770 | 2221004148 | Nguyễn Hoài Việt Chương | 22D_1  |         |
| 1771 | 2221004149 | Nguyễn Chí Cường        | 22D_10 |         |
| 1772 | 2221004150 | Nguyễn Tuấn Đạt         | 22D_2  |         |
| 1773 | 2221004154 | Bùi Khánh Duy           | 22D_10 |         |
| 1774 | 2221004155 | Huỳnh Thế Duy           | 22D_9  |         |
| 1775 | 2221004162 | Nguyễn Thị Trà Giang    | 22D_2  |         |
| 1776 | 2221004163 | Bùi Nguyễn Khả Hân      | 22D_10 |         |
| 1777 | 2221004168 | Nguyễn Ngọc Hân         | 22D_2  |         |
| 1778 | 2221004170 | Trịnh Thị Hằng          | 22D_10 |         |
| 1779 | 2221004173 | Phạm Thị Thanh Hậu      | 22D_1  |         |
| 1780 | 2221004175 | Hoàng Thị Minh Hiền     | 22D_2  |         |
| 1781 | 2221004176 | Lê Thị Thanh Hiền       | 22D_2  |         |
| 1782 | 2221004177 | Trần Thị Hiền           | 22D_1  |         |
| 1783 | 2221004179 | Võ Thị Hiệp             | 22D_10 |         |
| 1784 | 2221004183 | Trần Nguyễn Bá Hoàng    | 22D_1  |         |
| 1785 | 2221004184 | Trần Nguyễn Thu Hồng    | 22D_10 |         |
| 1786 | 2221004185 | Đinh Ngọc Quỳnh Hương   | 22D_1  |         |
| 1787 | 2221004186 | Hồ Nguyễn Xuân Hương    | 22D_10 |         |
| 1788 | 2221004191 | Văn Ngọc Quang Huy      | 22D_9  |         |
| 1789 | 2221004192 | Trương Tổng Thanh Huyền | 22D_1  |         |
| 1790 | 2221004196 | Nguyễn Trí Khang        | 22D_9  |         |
| 1791 | 2221004199 | Nguyễn Đăng Khoa        | 22D_9  |         |
| 1792 | 2221004202 | Trần Đặng Trung Kiên    | 22D_1  |         |
| 1793 | 2221004203 | Hà Gia Kiệt             | 22D_1  |         |
| 1794 | 2221004209 | Nguyễn Duy Lâm          | 22D_9  |         |
| 1795 | 2221004211 | Ngô Thị Hương Lan       | 22D_4  |         |
| 1796 | 2221004214 | Lê Thị Mỹ Linh          | 22D_10 |         |
| 1797 | 2221004216 | Nguyễn Thị Ngọc Linh    | 22D_4  |         |
| 1798 | 2221004217 | Trịnh Thị Bích Loan     | 22D_2  |         |
| 1799 | 2221004218 | Châu Công Lợi           | 22D_2  |         |
| 1800 | 2221004222 | Phạm Thị Diễm Mi        | 22D_4  |         |
| 1801 | 2221004227 | Nguyễn Hồng My          | 22D_1  |         |
| 1802 | 2221004228 | Nguyễn Thảo My          | 22D_10 |         |
| 1803 | 2221004229 | Nguyễn Thị Trà My       | 22D_2  |         |
| 1804 | 2221004236 | Trần Bảo Ngọc           | 22D_4  |         |
| 1805 | 2221004240 | Trần Ngô Hạnh Nguyên    | 22D_4  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1806 | 2221004241 | Võ Trung Nguyên         | 22D_10 |         |
| 1807 | 2221004242 | Nguyễn Thanh Nguyên     | 22D_1  |         |
| 1808 | 2221004243 | Trần Thanh Nhân         | 22D_9  |         |
| 1809 | 2221004244 | Nguyễn Đặng Ánh Nhi     | 22D_1  |         |
| 1810 | 2221004246 | Phan Thị Kim Nhi        | 22D_10 |         |
| 1811 | 2221004249 | Lê Quỳnh Như            | 22D_10 |         |
| 1812 | 2221004251 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Như   | 22D_1  |         |
| 1813 | 2221004254 | Đồng Thị Cẩm Nhung      | 22D_2  |         |
| 1814 | 2221004255 | Trần Tố Ni              | 22D_10 |         |
| 1815 | 2221004256 | Phan Thị Hồng Ny        | 22D_10 |         |
| 1816 | 2221004261 | Nguyễn Thanh Phong      | 22D_9  |         |
| 1817 | 2221004262 | Phạm Hoàng Phúc         | 22D_10 |         |
| 1818 | 2221004263 | Trần Thị Kim Phụng      | 22D_10 |         |
| 1819 | 2221004264 | Bùi Ngọc Mai Phương     | 22D_1  |         |
| 1820 | 2221004266 | Huỳnh Thị Minh Phương   | 22D_10 |         |
| 1821 | 2221004267 | Nguyễn Linh Phương      | 22D_1  |         |
| 1822 | 2221004268 | Hoàng Minh Quân         | 22D_10 |         |
| 1823 | 2221004269 | Nguyễn Thiện Minh Quân  | 22D_1  |         |
| 1824 | 2221004269 | Nguyễn Thiện Minh Quân  | 22D_4  |         |
| 1825 | 2221004270 | Trần Minh Quang         | 22D_10 |         |
| 1826 | 2221004275 | Cao Như Quỳnh           | 22D_1  |         |
| 1827 | 2221004276 | Nguyễn Diễm Quỳnh       | 22D_4  |         |
| 1828 | 2221004277 | Nguyễn Ngọc Bảo Quỳnh   | 22D_1  |         |
| 1829 | 2221004279 | Nguyễn Thị Như Quỳnh    | 22D_10 |         |
| 1830 | 2221004281 | Lê Hà San San           | 22D_1  |         |
| 1831 | 2221004284 | Cao Thị Ngọc Tâm        | 22D_10 |         |
| 1832 | 2221004285 | Lý Thị Mỹ Tâm           | 22D_10 |         |
| 1833 | 2221004286 | Nguyễn Hoàng Tâm        | 22D_2  |         |
| 1834 | 2221004294 | Bùi Thị Phương Thảo     | 22D_4  |         |
| 1835 | 2221004295 | Đào Thị Thảo            | 22D_4  |         |
| 1836 | 2221004296 | Hoàng Thị Thảo          | 22D_10 |         |
| 1837 | 2221004300 | Lê Thị Thu Thảo         | 22D_10 |         |
| 1838 | 2221004302 | Thạch Thị Duyên Thảo    | 22D_10 |         |
| 1839 | 2221004303 | Thân Phương Thảo        | 22D_1  |         |
| 1840 | 2221004309 | Nguyễn Lương Quốc Thịnh | 22D_10 |         |
| 1841 | 2221004310 | Nguyễn Phước Thịnh      | 22D_2  |         |
| 1842 | 2221004311 | Lê Diệu Thu             | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1843 | 2221004312 | Hà Anh Thư             | 22D_10 |         |
| 1844 | 2221004313 | Huỳnh Phạm Minh Thư    | 22D_1  |         |
| 1845 | 2221004314 | Lê Hiếu Phương Thư     | 22D_4  |         |
| 1846 | 2221004315 | Ngô Vũ Anh Thư         | 22D_1  |         |
| 1847 | 2221004316 | Nguyễn Lê Minh Thư     | 22D_1  |         |
| 1848 | 2221004317 | Trần Lê Anh Thư        | 22D_4  |         |
| 1849 | 2221004318 | Trần Minh Thư          | 22D_4  |         |
| 1850 | 2221004321 | Nguyễn Thị Thanh Thủy  | 22D_1  |         |
| 1851 | 2221004322 | Lê Vương Cẩm Tiên      | 22D_1  |         |
| 1852 | 2221004326 | Huỳnh Hoàng Trâm       | 22D_4  |         |
| 1853 | 2221004327 | Nguyễn Ngọc Bảo Trâm   | 22D_4  |         |
| 1854 | 2221004329 | Phan Thùy Trâm         | 22D_4  |         |
| 1855 | 2221004330 | Lê Bảo Trân            | 22D_4  |         |
| 1856 | 2221004333 | Nguyễn Thị Thu Trang   | 22D_1  |         |
| 1857 | 2221004336 | Nguyễn Phú Trọng       | 22D_10 |         |
| 1858 | 2221004345 | Nguyễn Trần Minh Tú    | 22D_9  |         |
| 1859 | 2221004347 | Lê Minh Tuấn           | 22D_1  |         |
| 1860 | 2221004348 | Ngô Gia Tuấn           | 22D_2  |         |
| 1861 | 2221004350 | Trần Minh Tùng         | 22D_10 |         |
| 1862 | 2221004351 | Nguyễn Thị Thanh Tuyền | 22D_10 |         |
| 1863 | 2221004354 | Trần Thị Bích Tuyền    | 22D_2  |         |
| 1864 | 2221004356 | Phạm Thị Phương Uyên   | 22D_2  |         |
| 1865 | 2221004359 | Cao Khánh Vy           | 22D_10 |         |
| 1866 | 2221004360 | Lê Thị Cẩm Vy          | 22D_10 |         |
| 1867 | 2221004362 | Nguyễn Thị Kim Xuân    | 22D_10 |         |
| 1868 | 2221004364 | Lương Ngọc Như Ý       | 22D_1  |         |
| 1869 | 2221004365 | Thái Thị Như Ý         | 22D_4  |         |
| 1870 | 2221004368 | Phạm Gia An            | 22D_4  |         |
| 1871 | 2221004373 | Nguyễn Bá Công         | 22D_4  |         |
| 1872 | 2221004379 | Nguyễn Thị Ngọc Dung   | 22D_4  |         |
| 1873 | 2221004381 | Nguyễn Trần Gia Hân    | 22D_2  |         |
| 1874 | 2221004384 | Trần Ngọc Bích Hiền    | 22D_2  |         |
| 1875 | 2221004385 | Đinh Ngọc Hiếu         | 22D_4  |         |
| 1876 | 2221004387 | Lê Trần Ngọc Lan       | 22D_4  |         |
| 1877 | 2221004389 | Trần Thị Phương Linh   | 22D_9  |         |
| 1878 | 2221004391 | Lê Thị Trúc My         | 22D_10 |         |
| 1879 | 2221004396 | Huỳnh Thị Ngọc Nhi     | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1880 | 2221004398 | Nguyễn Thị Yến Nhi     | 22D_1  |         |
| 1881 | 2221004399 | Tổng Thanh Nhi         | 22D_1  |         |
| 1882 | 2221004402 | Trần Quỳnh Như         | 22D_4  |         |
| 1883 | 2221004403 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 22D_1  |         |
| 1884 | 2221004405 | Nguyễn Mạnh Sơn        | 22D_4  |         |
| 1885 | 2221004407 | Nguyễn Hồng Hương Thảo | 22D_2  |         |
| 1886 | 2221004418 | Lê Đoàn Phương Uyên    | 22D_10 |         |
| 1887 | 2221004419 | Bùi Thị Thanh Xuân     | 22D_4  |         |
| 1888 | 2221004433 | Trần Thị Phương Anh    | 22D_2  |         |
| 1889 | 2221004437 | Bùi Thị Bền            | 22D_2  |         |
| 1890 | 2221004439 | Nguyễn Phạm Hoàng Cầm  | 22D_4  |         |
| 1891 | 2221004440 | Nguyễn Tùng Chánh      | 22D_2  |         |
| 1892 | 2221004441 | Huỳnh Thị Bảo Châu     | 22D_2  |         |
| 1893 | 2221004442 | Trương Bảo Chi         | 22D_10 |         |
| 1894 | 2221004445 | Đỗ Thị Kiều Diễm       | 22D_1  |         |
| 1895 | 2221004449 | Nguyễn Phạm Kỳ Duyên   | 22D_4  |         |
| 1896 | 2221004451 | Huỳnh Trà Giang        | 22D_4  |         |
| 1897 | 2221004452 | Trịnh Phan Hương Giang | 22D_4  |         |
| 1898 | 2221004456 | Trần Gia Hân           | 22D_2  |         |
| 1899 | 2221004465 | Nguyễn Thị Hồng Hoa    | 22D_4  |         |
| 1900 | 2221004467 | Nguyễn Trịnh Tuyết Hoa | 22D_9  |         |
| 1901 | 2221004470 | Trần Thị Thu Hoài      | 22D_2  |         |
| 1902 | 2221004472 | Nguyễn Thị Thu Huệ     | 22D_2  |         |
| 1903 | 2221004476 | Nguyễn Thị Lệ Huyền    | 22D_2  |         |
| 1904 | 2221004478 | Phạm Nguyễn Diệu Huyền | 22D_2  |         |
| 1905 | 2221004479 | Trần Thị Mỹ Huyền      | 22D_4  |         |
| 1906 | 2221004480 | Trần Tuyền Hỷ          | 22D_2  |         |
| 1907 | 2221004486 | Phan Kim Khánh         | 22D_1  |         |
| 1908 | 2221004491 | Đoàn Đào Gia Lạc       | 22D_4  |         |
| 1909 | 2221004498 | Nguyễn Đình Mỹ Linh    | 22D_2  |         |
| 1910 | 2221004504 | Đỗ Thị Loan            | 22D_1  |         |
| 1911 | 2221004508 | Nguyễn Hoàng Xuân Mai  | 22D_2  |         |
| 1912 | 2221004509 | Nguyễn Ngọc Thảo Mai   | 22D_2  |         |
| 1913 | 2221004510 | Phạm Lâm Hoàng Mai     | 22D_2  |         |
| 1914 | 2221004515 | Trần Thị Kiều Mi       | 22D_2  |         |
| 1915 | 2221004518 | Nguyễn Ngọc Bảo Minh   | 22D_4  |         |
| 1916 | 2221004519 | Mai Hoàng Nam          | 22D_2  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1917 | 2221004522 | Trịnh Hiếu Ngân        | 22D_4  |         |
| 1918 | 2221004527 | Nguyễn Như Ngọc        | 22D_2  |         |
| 1919 | 2221004543 | Nguyễn Hoài Phương     | 22D_2  |         |
| 1920 | 2221004544 | Trần Thị Ngọc Phương   | 22D_2  |         |
| 1921 | 2221004545 | Trần Tuyết Quân        | 22D_4  |         |
| 1922 | 2221004546 | Trương Minh Quan       | 22D_10 |         |
| 1923 | 2221004549 | Lê Kim Ngọc Quỳnh      | 22D_2  |         |
| 1924 | 2221004550 | Nguyễn Cao Diễm Quỳnh  | 22D_1  |         |
| 1925 | 2221004554 | Võ Ngọc Như Quỳnh      | 22D_1  |         |
| 1926 | 2221004555 | Nguyễn Ngô Duy Sang    | 22D_1  |         |
| 1927 | 2221004556 | Đỗ Minh Sơn            | 22D_4  |         |
| 1928 | 2221004563 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 22D_4  |         |
| 1929 | 2221004565 | Trần Thị Phương Thảo   | 22D_2  |         |
| 1930 | 2221004567 | Nguyễn Thị Như Thật    | 22D_10 |         |
| 1931 | 2221004571 | Hồ Nguyễn Anh Thư      | 22D_2  |         |
| 1932 | 2221004579 | Trần Thủy Tiên         | 22D_4  |         |
| 1933 | 2221004583 | Huỳnh Mỹ Trân          | 22D_1  |         |
| 1934 | 2221004588 | Trần Phước Triệu       | 22D_4  |         |
| 1935 | 2221004589 | Ngô Thị Thùy Trinh     | 22D_2  |         |
| 1936 | 2221004599 | Đoàn Huỳnh Thảo Vân    | 22D_2  |         |
| 1937 | 2221004601 | Trần Thị Thúy Vân      | 22D_2  |         |
| 1938 | 2221004602 | Vũ Thị Vân             | 22D_2  |         |
| 1939 | 2221004605 | Trần Phong Vinh        | 22D_9  |         |
| 1940 | 2221004607 | Lê Trần Khánh Vy       | 22D_4  |         |
| 1941 | 2221004613 | Nguyễn Ngô Thanh An    | 22D_4  |         |
| 1942 | 2221004614 | Lê Nguyễn Kim Ân       | 22D_9  |         |
| 1943 | 2221004616 | Đặng Thụy Lan Anh      | 22D_10 |         |
| 1944 | 2221004617 | Nguyễn Cao Trâm Anh    | 22D_2  |         |
| 1945 | 2221004621 | Nguyễn Trịnh Quế Anh   | 22D_10 |         |
| 1946 | 2221004626 | Đỗ Bích Châu           | 22D_9  |         |
| 1947 | 2221004629 | Trần Thảo Chi          | 22D_9  |         |
| 1948 | 2221004630 | Nguyễn Đăng Cường      | 22D_1  |         |
| 1949 | 2221004633 | Trần Thị Phương Dung   | 22D_9  |         |
| 1950 | 2221004637 | Trần Lại Trúc Duyên    | 22D_4  |         |
| 1951 | 2221004638 | Đặng Thị Ngọc Giào     | 22D_10 |         |
| 1952 | 2221004642 | Phạm Hoàng Gia Hân     | 22D_10 |         |
| 1953 | 2221004645 | Nguyễn Thị Bích Hạnh   | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                  | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-------------------------|--------|---------|
| 1954 | 2221004646 | Lê Thị Thanh Hiền       | 22D_4  |         |
| 1955 | 2221004651 | Lê Đức Huy              | 22D_9  |         |
| 1956 | 2221004654 | Đỗ Như Huỳnh            | 22D_9  |         |
| 1957 | 2221004656 | Nguyễn Hồ Minh Khang    | 22D_2  |         |
| 1958 | 2221004661 | Huỳnh Tuấn Kiệt         | 22D_1  |         |
| 1959 | 2221004662 | Ngô Thụy Hoàng Kim      | 22D_10 |         |
| 1960 | 2221004663 | Mai Ngọc Quỳnh Lam      | 22D_9  |         |
| 1961 | 2221004667 | Nguyễn Trần Phương Linh | 22D_1  |         |
| 1962 | 2221004668 | Phan Nguyễn Ngọc Linh   | 22D_1  |         |
| 1963 | 2221004669 | Từ Khánh Linh           | 22D_1  |         |
| 1964 | 2221004670 | Trịnh Thị Hiền Lương    | 22D_10 |         |
| 1965 | 2221004672 | Đỗ Thị Tuyết Mai        | 22D_4  |         |
| 1966 | 2221004678 | Huỳnh Thu Ngân          | 22D_1  |         |
| 1967 | 2221004678 | Huỳnh Thu Ngân          | 22D_9  |         |
| 1968 | 2221004679 | Liễu Đặng Ngọc Ngân     | 22D_2  |         |
| 1969 | 2221004680 | Nguyễn Thị Kim Ngân     | 22D_1  |         |
| 1970 | 2221004681 | Quách Thiên Ngân        | 22D_1  |         |
| 1971 | 2221004682 | Hoàng Nguyễn Như Ngọc   | 22D_9  |         |
| 1972 | 2221004683 | Lý Nguyễn Như Ngọc      | 22D_4  |         |
| 1973 | 2221004684 | Nguyễn Hồng Ngọc        | 22D_9  |         |
| 1974 | 2221004685 | Nguyễn Thị Bích Ngọc    | 22D_1  |         |
| 1975 | 2221004687 | Nguyễn Trần Châu Ngọc   | 22D_10 |         |
| 1976 | 2221004693 | Đinh Thị Cẩm Nhi        | 22D_10 |         |
| 1977 | 2221004694 | Đỗ Ngọc Nhi             | 22D_10 |         |
| 1978 | 2221004696 | Lê Thanh Linh Nhi       | 22D_10 |         |
| 1979 | 2221004697 | Phạm Thụy Tuyết Nhi     | 22D_1  |         |
| 1980 | 2221004703 | Nguyễn Thị Ý Như        | 22D_9  |         |
| 1981 | 2221004704 | Trần Yến Như            | 22D_1  |         |
| 1982 | 2221004707 | Cao Trần Yến Oanh       | 22D_1  |         |
| 1983 | 2221004713 | Trần Nhật Lan Phương    | 22D_1  |         |
| 1984 | 2221004714 | Võ Thị Hồng Quế         | 22D_4  |         |
| 1985 | 2221004722 | Nguyễn Minh Tài         | 22D_1  |         |
| 1986 | 2221004725 | Nguyễn Ngọc Mai Thanh   | 22D_9  |         |
| 1987 | 2221004726 | Phạm Phương Thanh       | 22D_1  |         |
| 1988 | 2221004727 | Quang Lan Thanh         | 22D_2  |         |
| 1989 | 2221004731 | Nguyễn Phương Thảo      | 22D_1  |         |
| 1990 | 2221004733 | Nguyễn Quách Thu Thảo   | 22D_1  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                 | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|------------------------|--------|---------|
| 1991 | 2221004735 | Trần Huỳnh Chí Thiện   | 22D_4  |         |
| 1992 | 2221004736 | Bồ Minh Thư            | 22D_9  |         |
| 1993 | 2221004737 | Đặng Thị Anh Thư       | 22D_4  |         |
| 1994 | 2221004739 | Hoàng Anh Thư          | 22D_1  |         |
| 1995 | 2221004740 | Nguyễn Ngọc Thư        | 22D_9  |         |
| 1996 | 2221004742 | Trần Anh Thư           | 22D_2  |         |
| 1997 | 2221004743 | Trần Ngọc Anh Thư      | 22D_4  |         |
| 1998 | 2221004746 | Hà Thị Thanh Thúy      | 22D_2  |         |
| 1999 | 2221004749 | Trần Thị Thu Thủy      | 22D_1  |         |
| 2000 | 2221004751 | Cao Thị Mỹ Tiên        | 22D_10 |         |
| 2001 | 2221004752 | Nam Thị Kim Tiên       | 22D_9  |         |
| 2002 | 2221004753 | Lương Chí Tín          | 22D_9  |         |
| 2003 | 2221004756 | Trần Thị Ngọc Trâm     | 22D_2  |         |
| 2004 | 2221004758 | Đỗ Minh Nhã Trân       | 22D_9  |         |
| 2005 | 2221004759 | Lê Ngọc Bảo Trân       | 22D_4  |         |
| 2006 | 2221004762 | Cao Nguyễn Thảo Trang  | 22D_1  |         |
| 2007 | 2221004763 | Hồ Nguyễn Vân Trang    | 22D_1  |         |
| 2008 | 2221004766 | Nguyễn Thị Thu Trang   | 22D_1  |         |
| 2009 | 2221004770 | Võ Đình Trí            | 22D_9  |         |
| 2010 | 2221004772 | Thái Thị Lan Trinh     | 22D_9  |         |
| 2011 | 2221004774 | Lê Mai Thanh Trúc      | 22D_10 |         |
| 2012 | 2221004775 | Nguyễn Hà Thanh Trúc   | 22D_9  |         |
| 2013 | 2221004776 | Nguyễn Thị Bảo Trúc    | 22D_4  |         |
| 2014 | 2221004779 | Nguyễn Ngọc Xuân Tuyền | 22D_4  |         |
| 2015 | 2221004786 | Nguyễn Thị Anh Vân     | 22D_1  |         |
| 2016 | 2221004788 | Lâm Thảo Vy            | 22D_1  |         |
| 2017 | 2221004800 | Nguyễn Lê Thái Bình    | 22D_10 |         |
| 2018 | 2221004806 | Ngô Thị Diễm           | 22D_4  |         |
| 2019 | 2221004814 | Ngô Minh Hậu           | 22D_1  |         |
| 2020 | 2221004822 | Lê Thúy Kiều           | 22D_1  |         |
| 2021 | 2221004824 | Nguyễn Phan Bảo Lam    | 22D_4  |         |
| 2022 | 2221004835 | Trần Huỳnh Ngọc Ngân   | 22D_1  |         |
| 2023 | 2221004845 | Võ Thị Ánh Nhi         | 22D_4  |         |
| 2024 | 2221004846 | Trang Thị Phương Nhu   | 22D_1  |         |
| 2025 | 2221004848 | Nguyễn Trần Phi        | 22D_2  |         |
| 2026 | 2221004850 | Võ Thạnh Điền Phú      | 22D_1  |         |
| 2027 | 2221004853 | Lê Ngọc Thảo Phương    | 22D_4  |         |

| STT  | MSSV       | HỌ TÊN                | NHÓM   | GHI CHÚ |
|------|------------|-----------------------|--------|---------|
| 2028 | 2221004855 | Trần Ngọc Sang        | 22D_9  |         |
| 2029 | 2221004862 | Đỗ Ngọc Thanh Thảo    | 22D_4  |         |
| 2030 | 2221004863 | Lượng Thị Kim Thảo    | 22D_4  |         |
| 2031 | 2221004869 | Lê Phạm Hoài Thương   | 22D_4  |         |
| 2032 | 2221004872 | Nguyễn Thị Ngọc Tiến  | 22D_4  |         |
| 2033 | 2221004874 | Phạm Thị Hồng Trâm    | 22D_1  |         |
| 2034 | 2221004881 | Mã Khả Tú             | 22D_1  |         |
| 2035 | 2221004883 | Phạm Nguyễn Thảo Uyên | 22D_10 |         |
| 2036 | 2221004887 | Bùi Trần Thanh Vy     | 22D_4  |         |
| 2037 | 2221004893 | Huỳnh Kim Ngân        | 22D_2  |         |
| 2038 | 2221004895 | Mã Khả Ái             | 22D_10 |         |
| 2039 | 2221004896 | Thạch Thị Xuân Đào    | 22D_4  |         |
| 2040 | 2221004907 | Trương Hoàng Oanh     | 22D_9  |         |